Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN (14) SỐ 2854 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ HAI 20 và THỨ BA 21 SEPTEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
Ngoại-quốc	9.00	4.50	2.25	
Các làng và các công-sở	14.00	7.00	3.50	
	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° 5518

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

QUỐC-HỒN

Ai cũng biết rằng họp bao nhiêu nhà lại mà thành làng, họp bao nhiêu làng mà thành tổng thành huyện thành phủ, họp bao nhiêu tổng nhiêu huyện nhiêu phủ mà thành tỉnh, lại họp bao nhiêu tỉnh mà thành nước. Nước là họp bao nhiêu người cùng chung một giống nòi, cùng theo một tập quán, cùng nói một thứ tiếng, và cùng thụ trị ở dưới một pháp-luật, không kể là nước quân chủ hay là nước dân-chủ, nước văn-minh hay là nước bán khai, nhưng đã gọi là một nước mà đứng ở trên mặt địa cầu, thì cũng đều như thế cả.

Hiện nay ở trong thế giới có đến bao nhiêu nước, nước thì giàu mạnh, nước thì nghèo hèn, nước thì hưng thịnh, nước thì suy bĩ. Thành ra cái kết quả khác nhau xa như thế, đã đành rằng tại dân-trí khai thông hay là bế tắc, kỹ nghệ khôn khéo hay là vụng về, học-thuật có nhằm lối hay không. Nhưng vẫn có một vật vô hình rất thiêng liêng, không cứ dân-tộc nào, không cứ xã-hội nào, tất phải nhờ có cái vật vô hình thiêng liêng ấy, làm chủ động lực, thì mới mong có cơ tiến-hóa, mới mong sinh-tồn ở cái buổi cạnh-tranh kịch-liệt, hơn được kém thua này. Cái vật vô hình ấy, tức là cái tinh thần và cái tư-tưởng của nhân-dân đối với nước vậy,

Phàm vật ở trên đời, tất phải có hồn thì mới sống được. Trước hãy xin nói việc trong một nhà; họp vợ chồng con cái anh em lại mà thành một gia-đình, tất phải mọi người trong gia-đình, ai cũng lo làm hết cái bản-phận của mình, làm cho môn-hộ được vẻ vang, người nhà được sum sướng người trong nhà ai cũng có lòng muốn làm lợi ích cho nhà, thế là nhà có hồn, nhà có hồn thì nhà mới mong hưng vượng được. Nếu người trong nhà ai cũng chỉ biết có mình, chỉ cầu sướng lấy một mình, chỉ lo làm lợi cho thân mình, còn đến việc lợi ích chung trong một nhà, thì đến ngành mặt làm thịnh cả. Thế là cái nhà không hồn, sự suy bại tất đến ngay sau gót.

Lớn ra nói đến một nước: nước là họp bao nhiêu người lại mà thành, tất phải người trong nước ai cũng biết nước với mình quan thiết là thế nào, mình đối với nước bản-phận nên thế nào, mà lo đóng góp phận mình với xã-hội, có như thế thì nước mới có hồn, mới thành ra nước được, không đến nỗi như một pho tượng gỗ tuy có đủ chân tay mặt mũi, mà vẫn không biết ăn biết nói biết cử-động, vẫn là một vật vô dụng ở trên đời; đó là một lẽ rõ ràng, các nhà quốc-gia học đã thường bàn nói đến, ở thế-kỷ hai mươi này, tưởng cũng còn mấy người không hiểu.

Người Nam ta bây giờ, kiến-văn đã rộng rãi, trí-thức đã có phần mở mang, đã nhiều người biết nước là nước của mình, mình cũng là một người trong nước, cũng đã biết cái sự quan thiết của nước với mình, mà việc lợi ích chung trong nước, cũng đã vui lòng săn sóc đến, không đến nỗi nhạt nhẽo thờ ơ, như người ở thế-kỷ mười chín giờ về trước, cái mê mộng của người đã dần dần tỉnh lại, thì nước không phải là nước thật không hồn, cái vận-mệnh của nước Nam sau này, thật cũng có phần trông cậy được. Chỉ khốn vì người mình sinh trưởng ở dưới chính-thể chuyên-chế đã mấy nghìn năm, cái tinh tự tư tự lợi đã chôn sâu vào trong óc, đến bây giờ mà bỏ vẫn chưa hết. Những người có tài học, có kiến thức, có người cũng chỉ vì cái lòng ham danh ham lợi quá sâu, lại mượn tiếng ái-quốc để làm cái mối mua danh chuốc lợi, mà cử-động ngôn-luận, mới lắm điều mờ tối quanh co. Thử đến những người có thông minh có học-thức, cũng đủ am hiểu được việc đời, chỉ vì cái lòng vị kỷ quá sâu, đối với việc nước mới tỏ ý thờ ơ nhạt nhẽo. Lại có người thì cũng có tư-tưởng, có nhiệt thành, cũng muốn làm hết cái nghĩa-vụ của mình đối với nước, nhưng vì sự từng trải chưa nhiều, tính khí thường hay nóng nảy, mà cử-động chưa khỏi sai lầm. Ngoài mấy hạng người ấy ra, những người giàu có ở thành thị thì phần nhiều chuộng lối phù hoa, đua nhau mà sắm sửa chơi bời, để cầu lấy cái hãnh diện hay là mua lấy cái vui sướng cho mình; những người giàu có ở chốn thôn quê, thì phần nhiều tích tiền cho nhiều mà ăn chẳng dám ăn, mặc chẳng dám mặc, bo bo bơm bớm, chỉ biết chôn cho sâu khóa cho chặt, cam tâm làm thằn giữ của suốt đời, ngoài cái tư-tưởng làm giàu, thật không biết ở đời còn có những việc gì nữa. Dưới nữa thì rặt là những người cùng khổ, cả ngày lao-động, ăn bữa hôm lo bữa mai, còn có trí-thức đâu và thì giờ đâu mà nghĩ đến việc khác nữa.

Ôi! nước thịnh hay suy, mạnh hay yếu, cốt nhờ vào người trong nước, tư-tưởng và chí ý của người trong nước, tức là cái hồn nước. Nay xét ra các hạng người trong nước, chí ý và tư-tưởng đại khái như thế, thế thì nước Nam vẫn là một nước chưa có hồn, nước chưa có hồn, thì còn mong gì theo đuổi kịp người ở trên con đường tiến-hóa. Vậy nếu ai có lòng nghĩ đến tiền-đồ của dân-tộc Việt-Nam sau này, việc cần thiết thứ nhất bây giờ, tưởng không gì bằng đúc lấy hồn cho nước, người có cái trách nhiệm quý báu ấy là ai, là những người có quyền nuôi dạy con em ở trong gia đình, và những người cầm quyền dạy dỗ học trò ở các trường học.

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 17 Septembre 1926

Nước Yougoslavie

Một bản giao-ước

Hiện nước Yougoslavie, và nước Áo đương điều đình với nhau một bản giao ước thân-ái và một bản giao ước trọng-tài theo như ý nghĩa bản giao-ước Locarno.

Syrie

Việc bình định

Trong hai tháng mới rồi, tinh thế đã khả lắm. Soltan Attrache lui trước quân Pháp. Cuối tháng juillet, quân Pháp tấn tới tiệt định quân ở trước thành Damas.

Nước Anh

Đối với nước Nga

Báo *Petit Parisien* đăng tin rằng ông Baldwin lễ này, M. Krassine sẽ đến Londres lĩnh chức đại-lý nước Nga.

Bơi qua bể Manche

Người Anh Normenderham bơi qua bể Manche mất 13 giờ 56 phút.

Nước Ý

Cái phong trào bài ngoại

Đảng Fassistes vào một cái cửa hàng ở Venise, nhổ một lá cờ Pháp bỏ đi.

Chính-phủ Pháp hạ lệnh điều tra về việc ấy, và trừng phạt những kẻ có tội.

Một bản giao-ước

M. Mussolini, và M. Avoresesu đã ký một bản giao ước đi-huề, và thân ái với nước Lỗ-mã-ni.

Nhật bản

Quan đại sứ Claudel

Quan đại sứ Pháp, là M. Claudel, đi tàu *Marne* thăm miền duyên-hải Nhật-bản.

Trung-hoa

Đường hỏa xa mới

Ở Nhật-bản có tin rằng người Nga bắt đầu đặt một đường hỏa xa từ Mông-cổ, đến đường hỏa-xa Tây-bá-lợi á.

Đường hàng hải

Bộ hải thuyền nước Nga đặt một đường hàng không từ Vladivostock đến Thượng-hải, mỗi tuần lễ chạy một lần, và một đường hàng hải từ Vladivostock đến Taiéa-tan mỗi tháng chạy hai lần, mà không đồ ở các cửa bể Cao-ly, và Mãn-châu.

Ấn độ

Đường hỏa xa

Số tiền thu nhập của công ty hỏa xa Ấn-độ trong năm 1925-1921 được 9.934 triệu roupies, và số tiền lời là 352.500.000 roupies, tiền lời ấy các cổ phần được là 5.23 /.

Hoa-kỳ

Nghề thuốc nhuộm

Nghề thuốc nhuộm ở Hoa-kỳ rất là phát đạt làm cho Hoa-kỳ không phải mua thuốc-nhuộm ở ngoại quốc nữa.

Việc tô thuế

Quan tổng-thống Coolidge phản kháng việc giảm số thuế của nghị viện đã ấn định.

Hội Vạn quốc

Các tiểu ban

Ban thứ hai đã xét công việc dự bị cuộc hội nghị kinh-tế.

Ban thứ ba xét việc kiểm soát sự chế-tạo khí giới, và đạn dược.

Ngày mai các tiểu ban sẽ họp việc.

(*Indopacifi*)

Giải đáp những điều pháp-luật

Có nhiều ngài gửi giấy hỏi về pháp luật thấy trả lời chậm trễ, thì có ý trách bản quán. Sự trách ấy bản quán xin chịu, song xin các ngài xét cho rằng, giấy gửi đến mỗi ngày nhiều quá không sao giải-đáp xuể được. Thiết tưởng mỗi ngày giải đáp một hay hai bài đã là nhiều lắm rồi ; vì công việc của bản quán không phải chỉ có một việc ấy mà thôi, mà vì phỏng có muốn giải đáp hết các bài hỏi nữa, thì một người chuyên việc cả ngày vị tất đã xuể. Vậy xin các ngài coi mục này cũng như một mục thường thức khác, có cái nghĩa ích lợi chung cho tất cả các bạn đọc báo, chứ đừng thấy chậm giải đáp riêng một ngài nào mà trách bản báo. Mong rằng các ngài lượng xét cho.

LỜI HỎI. — 1. Tên M. năm 1918 có can án về việc xóc đĩa bị phạt một số tiền là 10 p. 18 tại Hanoi, đến năm nay tăng tội khuyết-lý-trưởng, tên M. có thể ra ứng cử tỉnh nguyện làm lý-trưởng được không? và nếu không làm được có cách nào để có thể tỉnh nguyện được không?

2. Ông thân sinh tên M. làm tộc biểu trước phải tòa án phạt 6 tháng tù có thể được bỏ phiếu bầu lý-trưởng không?

3. Chú ruột tên M. hiện đương làm phó-lý thời tên M. có thể tỉnh nguyện làm lý trưởng không?

4. Chú ruột tên M. phải can án phạt 2p.00 về tội làm ẩu tả đình bị người ta kiện có được bỏ phiếu bầu lý-trưởng không?

Xin ngài hết lòng làm ơn chỉ giáo cho, tôi được đội ơn ngài vô cùng.

LỜI ĐÁP. — 1. Theo như nghị-định quan Thống-sứ Bắc-kỳ ngày 25 juin 1922 thì những người can án trong tội hay khinh tội do các tòa Tây-án hay Nam-án xử, hễ không được hưởng án treo thì không được ứng cử lý-trưởng. Tên M. đã can án 10$18 tức là khinh tội, vậy không được ứng cử. Song nếu bản xin được phục quyền (réhabilitation) thì ứng cử được vì từ năm 1918 đến giờ đã được 8 năm rồi, mà theo như luật hình sự tố tụng thì 3 năm sau có thể xin phục quyền được, vậy được phục quyền thì có thể được tỉnh nguyện.

2. Chỉ có tộc-biểu đương làm việc mới được đi bầu, chứ tên M. đã can án thì tất từ bấy đến giờ đã bị cách chức tộc biểu rồi, vậy không được bầu nữa. Về người can án, quan tòa có thể tước mất công quyền thì không cứ là không làm tộc-biểu cũng không được bầu.

3. Chú cháu đằng thời có thể làm tỉnh lý được. Lệ cai sắm cha con và anh em ruột mà thôi.

4. Chú tên M. phải phạt 2$00 tất là tội vi-cảnh thì có thể được bầu.

Đấy là trả lời về pháp-luật, nhưng lấy tình thực mà nói, trong một nhà ai cũng can án thì khó lòng được người ta bầu lắm.

LỜI HỎI. — Theo lệ làng tôi có cấp cho tên L. một miếng đất công khẩn phần để ở và đóng thuế, khi L. chết thì con y là Đ. được giữ. Đến khi Đ. chết lại đến con y là H. được giữ. Nay tên H. có cho một người Khách thuê miếng đất ấy để ngâm muối và phơi những quả sấu xanh. Miếng đất ấy lại ở gần giếng nước ăn của làng, đến nỗi nước muối và nhựa độc quả sấu ngấm vào giếng, càng ngày ăn uống càng thấy khát và mặn chát quá. Và nghe đâu tên H. lại âm mưu với lý-trưởng định bán đứt miếng đất ấy cho người Khách kia, không cho hội-đồng và dân làng ai biết cả, vậy xin hỏi :

1. Hội-đồng có thể lấy lẽ giữ vệ-sinh chung mà không cho người Khách kia được ngâm muối những quả sấu xanh ở khu đất ấy không?

2. Tên H. có thể bán đứt cho người Khách miếng đất ấy được không?

Nếu thật đã bán rồi thì có trách-nhiệm gì không?

LỜI ĐÁP. — 1. Không những là hội-đồng có thể lấy lẽ giữ vệ-sinh chung mà chính cái nghĩa-vụ hội-đồng phải ngăn cấm người Khách ấy không được phơi gần giếng quả để đến nỗi nước rỉ chảy vào giếng được.

2. Tên H. không có thể lấy đất công mà đem bán được vì đất ấy không phải là của hắn, nếu bán rồi thì sự bán ấy cũng là vô hiệu.

Ph. h-Đ.

VIỆC HANOI

Thuế điền-thổ

Thời-hạn 7 giờ 27 tháng 6
15 giờ 28 tháng 6

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất, một tạ	11$50
nhì,	10 80
ba,	10 20
Thóc hạng nhất,	6 50
Ngô	6 50

Giá hạn. — Kể từ ngày 20 Sept. 1926, giá hạn ở kho Nhà-nước định là 19 $ 25

Thi giá quốc-trái

Ngày 13 Septembre 1926

3 %	hoàn đầu		63$.83
3 ½ %	hoàn đầu		81$.00
4 %	vĩnh viễn	1917	44$.50
4 %	»	1918	44$.80
5 %	»	1920	62$.80
5 %	hoàn đầu	1920	69$.55
4 %	»	1925	85$.50

Ngày 17 Septembre 1926

3 %	vĩnh-viễn	47$.75
5 %	1915-1916	52$.15

Tin tàu. — Tàu *Songkoi* đến ngày 21 septembre hồi 8 giờ sáng sẽ ở Haiphong đi thẳng sang Hongkong.

Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong sáng thứ hai 20 septembre do chuyến xe lửa 6 giờ 20.

Hội đồng Cảnh-sát phủ. — Hội-đồng Cảnh-sát kỳ thường niên đệ nhất hội nghị nhiều hôm nay 20 septembre hồi 4 giờ tại phủ Toàn-quyền Saigon do quan Toàn-quyền Alexandre Varenne chủ tọa.

Đại hiến thuyền-chuyển. — Theo như tin các báo ở Saigon thì đến ngày 4 octobre, quan Toàn-quyền Varenne về Pháp thì quan Khâm-sứ Pasquier ở Trung-kỳ sẽ lên quyền Toàn-quyền, quan phó Toàn-quyền Monguillot cũng về Pháp và được lĩnh một chức to khác, quan quyền Thống-đốc Nam-kỳ Le Fol sẽ được đi Khâm-sứ Trung-kỳ, còn quan *docteur* Cognacq Thống-đốc thuộc-thụ Nam-kỳ hiện đang ở Pháp thì sắp sửa về hưu.

Vô tuyến điện của hãng A. R. I. P. ở Saigon vừa thông tin sau này :

« Chỉ dụ quan Giám quốc ngày 13 Septembre cử quan Khâm-sứ Pasquier làm quyền Toàn-quyền trong khi quan Toàn-quyền Varenne đi vắng ».

Phủ Toàn-quyền có lại cáo tin sau này :

Quan phó Toàn-quyền Monguillot trước vẫn định đến mùa xuân này mới về Pháp nhưng nay ngài lại nhận lời quan Toàn-quyền mới đến tháng sau sẽ về để cùng với quan Varenne đi cuộc thao-lượng sửa bộ Thuộc-địa với các nhà ngân hàng về vấn đề đặc quyền của Đông-dương ngân hàng và vấn đề dự trữ và việc phát hành ngân phiếu ngân hàng.

Việc đấu tàu « Đông-lợi ». — Tính đến ngày 17 septembre vừa rồi thì số người còn sống sót được 109 người và số xác vớt lên được 209 cái.

Ngày 17, MM. Martinet, Guivarch đã cùng một viên thanh-tra mật-thám là ký-viên của quan Dự-thẩm đến chỗ tàu đắm để lấy việc lấy xác các người chết mắc trong tàu *Đông-lợi* lên.

Trước khi tòa án có ra lệnh cho trục tàu *Đông-lợi* lên, nhưng các nhà giám-định xét ra thì công việc phải đến hai tháng mới xong mà tốn nhiều công phu lắm, vậy nay đành hoãn cách ly, mà sức các viên chức trên này ra chỗ tàu đắm liệu cách lấy xác người chết trong tàu lên vậy.

Tòa án đại-hình. — Hôm nay Tòa án đại-hình thứ ba năm 1926 và xử việc như sau này :

Ngày 22 tháng giêng năm 1926 vào hồi 6 giờ tối, một bọn giam phi vào hiệu cầm một người Khách tên là Lưu-văn-Thương ở tỉnh Trinh phủ thuộc phủ Kiến-xương (Thái-Bình) giả cách mua hàng hóa, mặc cả rồi thừa cơ đưa thứ kia. Bấy giờ người tài-phú tên là Taoan và người chú người chủ hiệu tên là Lưu-tam-Tai tiếp chúng. Người vợ chủ hiệu trông thấy bộ điệu của chúng nghi tình chạy ra ngoài cửa trỉ hô lên thì lại có một bọn nữa lấy khăn che kín mặt cầm dao đâm bổ vào hiệu. Trong lúc bấy giờ lại có một bọn khác cũng đều có khí giới đứng ở bận ở cửa.

Trước hết chúng nhóm người chủ hiệu ở đâu giựt xuống ra, ở vai bên thì trỉ ở đầu gối đau lắm ngã quỵ xuống. Khi chủ người chủ hiệu chạy trốn thì chúng đuổi theo chém vào gáy và đầu vỡ toang sọ ra, cũng ngã quỵ xuống đất. Lúc bấy giờ có hai người tên là Trần-Tuyết và Nguyễn-Thân nghe thấy tiếng kêu đến cứu cũng bị chúng chém bị trọng thương.

Bọn chúng lấy tiền bạc và các thứ hàng hóa cả thảy đáng giá 2 000 đồng.

Hôm sau ông phủ Kiến-xương theo lối cẩn đi đò xét thì bắt rõ là trong toàn cướp ấy có lĩ tên Đỗ-Liễn ở làng Trinh-phủ, Võ-Học tức tổng Hậu ở làng Hội-Đồng, Trương-Thư tức tổng Thư, và Đặng-công-Dang ở làng Trung-lăng mà trước khi đi ăn cướp thì chúng tụ họp ở nhà đầu Tuyết ở làng Dương-Liễu rượu chè hát xướng để xếp đặt việc cướp một cách tỉ mỉ không ai còn ngờ gì nữa về việc cướp này thì Đỗ Liễn mách mối và đặt đường.

Sau xét ra thì lại bắt được P. quan-Nghiệp, Đoàn-Tiến và Phạm-hữu-Tương, tức là Ca-Ninh nữa, mà bọn cướp lấy đồng thuyền đi ăn cướp khi lấy được tiền của và đồ hàng rồi chúng về nhà Ca-Ru hà thuốc phiện rồi lại chung nhau xuống thuyền chia những đồ ăn cướp.

Trong những tên can phạm chỉ có tên Phạm-hữu Khương tức Cả-Ninh trước đã can án về tội ăn cướp rồi.

Lão bảo-hộ ấn-hành, tên nhưu xử xong.

Ngày mai thì xử đến việc Phung-ta Vang-Ta, Vang-Ninh tức Vang-Linh và Xang giu-Minh tức Sao-Vang ở Lao-kay, can việc giết người.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này :

Lừa đảo — Ng-văn Rước làm tây tờ, trước có ở với một người tên là Ng-thị Hai, sau vì lười biếng bị chủ đuổi. Ngày hôm bị đuổi, tên ấy biết chủ có may ở nhà thợ may hai cái áo trắng và một cái áo sa tây chưa lấy về, liền tự đến nói là chủ sai đến lấy. Đến lúc chủ biết đi kiện thì sự Cảm đến khám hòm tên ấy bắt được đủ cả.

Cướp giật và trốn sưu. — Ng-văn-Sen làm nghề bắn lục rang không có thẻ lấy thấy một hôm thấy một người tên Ngu-ẩn-Bộc buôn mặt đường xếp hàng ở xe điện xuống, mà ấu khẩu thì để ở trên xe hàng, liền chạy lại cướp lấy rồi quăng cho đứa đồng đảng cầm lấy chạy trốn. Tòa phạt Ng-văn-Sen 2 tháng tù và tội ăn cướp và 5 quan về tội trốn sưu.

Đâm bạc ở phố Trường thi. — Tên Cung-v-Bản gác cửa tại phòng thăm bịnh của bác sĩ Le Roy des Barres ở phố Trường-thi (Berges Desbordes), thường thường vẫn đi con bạc đến phòng xem bệnh đánh bạc để lấy hè. Sở Cẩm dinh mấy mới bắt được quả tang. Tòa phạt Cung-văn-Bản 2 tháng tù và tội cờ bạc, Trần-văn-Chu làm nghề rửa bếp là con bạc trước đi con ăn đánh bạc một lần phải 100 quan và những con bạc khác là Ng-v-Nan, Bùi-huy-Tí, Trương-v-Khải, đều làm bồi, Trần-ngọc-Uẩn, nấu bếp Ng-Quynh, Ng-kim-Khôi chạy giấy, Ng-trọng-Thuần tên Đức-lợi, Ngô-văn-Long làm công hiệu buôn, Lê-đình-Tỷ su lý xe và Nguyễn phát Bi không làm nghề gì mỗi một người 5 quan và tha cho Ng-văn-Tương cu-ly, Phạm văn-Khiêm chạy giấy, Ng-hữu-Giang làm ruộng và Ng-văn-Sen làm nghề gác cửa.

Bột tin. — Chu thị Quý không làm nghề gì bị thua rằng, hôm đi ăn cưới người trong họ có mượn 1 cái áo và 2 bộ kuay vàng của cô Ng-thị-Lan tức Kim-Diệp ở phố hàng Bồ, rồi không trả thì nay được tha và xét không đủ chứng cớ.

Hèa gian. — Đoàn thị-Cải bị chồng là lính khố đỏ đăng ở Ái-lao thua bỏ chồng đi lấy người khác ở Hanoi Hồi thì thị ấy khai là vì chồng bỏ không nhìn nhận gì cả, nên phải đi lấy chồng. Có trát đòi không đến nên tòa lâm án vắng mặt phạt thị ấy 25 quan.

Cứu giúp đồng-bào bị lụt. — Bản quán lại tiếp được một cái mandat 60 $ 00 là số tiền của anh em đồng-bào ta sang làm ăn ở Thakhet (Laos) gửi về giúp các đồng bào bị lụt. Bản-quán xin vui lòng chuyển giao đến hội-đồng cứu-tế, và ngợi-khen tấm lòng nghĩa-hiệp của anh em.

Cụ Đặng Tam-sơa tạ thế. — Bản quán được tin buồn rằng cụ Đặng Nguyễn-thiện-Kế tạ-thế tại qui-xá, ở làng Tam sơa, phủ Từ-sơn. Năm nay cụ hưởng thọ 73 tuổi. Đã cải-táng ngày hôm qua, an-táng tại nghĩa-địa riêng tại qui xã.

Cụ là đồng-đối cụ Tiết-nghĩa đại-vương Nguyễn tướng-công ở xã Tam-sơa. Cụ đỗ phó-bảng khoa mậu-tuất. Trong hàng kì-mo bằng đồng bối với cụ ai cũng phục cụ là một tay học rộng. Cụ tính hào dật, không lấy phú quí lợi đợ làm ham, cách xử thời cần vinh cũng không tị-hiềm lắm; đỗ rồi chiếu lệ được bổ ra làm quan trong có mấy năm, rồi tỉ-tỏ về làm ruộng, tuyệt tăm trâm mộn, vui thú cảo tùng; hơn hai mươi năm gửi tấm thân nhàn tản trong chốn điền viên, chỉnh-sửa việc làng và chỉ-rỉ bọn Tư-văn hàng tỉnh, dân-tình suy cử cụ, cụ phải ra tăng-bàng hòn mấy khóa, là một bậc lão-thành mô-phạm trong nghị-trường.

Ôi! ở xã-hội ta, những bậc chân-chính cựu-học như các cụ, tuy không có sự-nghiệp thi-thố chi được với đời, nhưng vẫn sớn sở thể tiêu biểu được cho sĩ phong, duy-trì được cho dân-vọng, từ nay sẽ sức một ngày một lính-lạo dần hết, chẳng đáng than tiếc ngậm ngùi lắm thay!

Trong dịp buồn rầu này, bản quán có lời kính viếng cụ và chia buồn cùng quí-quyến, và kính trưởng-tế là ông Nguyễn-văn-Luận bản-quán quản-lý.

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê ô-tô lịch-sự 20$ một ngày Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 5 p. 20 một kilomètre, mà 200 km đi-thường thì 0 p. 18 một cây.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0$ 15
Tiền cước thường . . 0, 05
Tiền cước Recommandé thêm 0, 10

Thư và mandat gửi cho :

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI

6701

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Kể từ ngày 1er octobre trở đi, lớp dạy tối mở cho những học-trò đã có bằng Sơ-học rồi sẽ dạy cả sáu ngày trong tuần lễ, chỉ trừ ngày chủ-nhật mà thôi. Toán-học sẽ do một ông giáo có bằng tú-tài tây dạy.

Đơn xin học vào lớp ấy, Trung-Bắc Học-hiệu nhận từ bây giờ.

Cuộc hát giúp cho quan tiền tây được tăng giá. — Bản-báo được tin rằng trong thượng tuần tháng 10 tây, hội Tri-hôn sẽ mở một cuộc diễn-kiosk tại nhà hát tây để giúp cho đồng *franc* được tăng giá. Hội đã làm giấy xin phép quan Đốc-lý cho mượn nhà hát tây thì nghe đâu quan Đốc-lý đã ưng thuận.

Cái hàm. — M. Nguyễn-văn-Thứ, thư-ký sở Công-sản, Hanoi, hàm tăng bát-phẩm văn-giai (8-2), quán làng Văn-bonng, tổng Thường-xuyên, huyện Phú-xuyên (Hà-đông), nay được đặt-cách cải hàm hầu làm viện kiểm bộ (8-2).

Sắc mới. — Bản quán vừa tiếp được :

1. Quyển *manuel pratique d'anaiyse grammaticale et logique* của ông giáo Ngô-văn-Minh, dày hơn 100 trang giá 3 hào một quyển và bán tại hiệu Ngọc xuyên 83 phố hàng Vải thâm;

2. Quyển *Manuel d'Histoire d'Annam* của hai ông giáo Trần-văn-Thược và Ngô-văn-Minh dầy hơn 50 trang giá 2 hào một quyển và bán tại nhà in Ngô-kinh-Đương Paul Doumer 84 — 86, Haïphong.

Bằng sư-phạm. — Đạo nghị định của quan Học-chính tổng-trưởng ngày 4 septembre vừa rồi đã-tuyên bố các thí-sinh có tên sau này được trúng tuyển bằng sư-phạm tấy, về khóa năm 1926:

Bắc-kỳ : Melles Gueta (Jeanne); Prenel (Rose) Mme Laurent née Pau-cillers; Mlle Le Scriner, Mme Lasalle; MM. Lê thanh-Ý, Ng-thúc Quỳnh.

Nam-kỳ : Mme Aspar née Cletc, Melle Nguyễn-thị-Minh.

Trung-kỳ : Melles Preton, Rabaud-Dulau, Mme Spick.

Quyển thứ 7 và thứ 8 đã xuất bản rồi. — Quyển xã-hội tiểu-thuyết « Những tế khổn nạn » thứ 7 và thứ 8 (Les Misérables de Victor Hugo, Livres 7e et 8e) đã xuất bản rồi.

Quyển này dày 319 trang, giá bán mỗi quyển . . . . . 0$65

Ở xa, xin đính thêm tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển. 0$20

Cả 5 quyển gửi Recommandé làm một gói. . . . . 0$50

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu báo chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu lấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, thảo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Tại ga xe hỏa và bến tàu thủy. — Ngày hôm nay, 20 septembre 1926, số người đi lại ở ga xe hỏa và bến tàu thấy như sau này :

Tại ga xe hỏa

Số người đến : 100 người Âu
2283 — Á
Số người đi : 51 — Âu
2369 — Á

Tại bến tàu thủy

Số người đến : 2 người Âu
690 — Nam
Số người đi : 714 — Nam

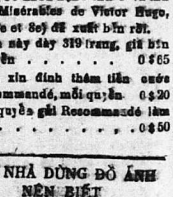
Đào thấy cốt. — Bọn thợ lát hè phố ở phố Jambert đào thấy một cái tiền dạng hai cốt thì đã đem xuống nghĩa địa Bạch mai an táng.

Lợi một người thấy mình ngoài sông. — Đỗ-văn-Mai, làm ruộng quán làng An-Hiêm (Thái-bình) nhảy xuống sông định trầm mình, may có người lái đò trông thấy vớt lên được xong đã đưa vào nhà thương.

Sở xe đám ma của M. L. Chức, đến 1er octobre 1926 sẽ giọn lên phố hàng Cót, số 22. 5.888

Lịch năm 1927 của bản quán sắp in. — Xin kính-cáo để các nhà kỹ-nghệ công-thương cùng các tư gia xa gần biết là lịch năm 1927 của bản-quán sẽ bắt đầu in, vậy ai muốn mua buôn hay mua lẻ thì xin viết thư đến bản-quán mà chọn các kiểu vẽ, kẻo chậm ra thì các kiểu vẽ đẹp người ta lựa hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngay mỗng một Tết ta sang năm ra làm mẫu để các ngài xét thì đủ biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào :



Giá lịch của bản-quán bán như sau này :

Từ 50 trở lên. . . . 0$35 một
Từ 10 đến 50 . . . 0 40 »
Từ 1 đến 10 . . . . 0 45 »
Tiền cước. . . . . 0 25 »

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ tưởng nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, cứ có việc thư về cho ông Quản-lý như in bản-quán như sau này :

M. Cát-tường Tuyết
61-63, Rue du Coton, Hanoi.

Thợ may lừa đảo. — Đỗ-v-Nhương thợ may bị thưa lừa của Trần-văn-Cam và Chu-văn-Mão lĩnh vải may một mảnh tây 70 đồng, một cái áo và một cái ô.

Nạn xe cộ. — Ngày hôm 19 vào hồi 2 giờ 40 ở cuối phố hàng Bún rẽ ra đường Quan-thánh, một cái xe đạp của người đội tây đụng phải cái xe hàng số PPH do Phạm-văn-Hai kéo, may người không can gì.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cousens ».

Thuốc công vàng, giấy giản lọ công vàng mà giấy bọc công vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3069

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Hội đồng Cứu-tế đau bị lụt. — *Trong số báo ra ngày thứ năm 16 September 1926 về việc Hội-đồng Cứu-tế dân bị lụt có tên M. Nguyễn-văn-Tập thăn-khoản làm hội-viên hội-đồng Cứu-tế đồng thời là Nguyễn-văn-Phát, vậy nay cải chính lại cho đúng.*

Thợ may cấp tốc dưới tàu. — Vừa rồi người ta bắt được một người thợ may xuống tàu *Pei Ho* vào trong phòng viên quan tàu ăn cắp một cái mũ. Vậy đã giao sở cớ cảm.

Buôn lậu ngà voi, — Vừa rồi lính mật thám bắt được một người tên là Đào-văn-Sử tức Phủ, tức Bính ở tàu *Pei-Ho* xuống có đem 5 lít ngà *brownlag* và mấy trăm viên đạn khám trong mình lại thấy ba cái giấy biên lai của nhà Ngân-hàng nhận số tiền hơn một nghìn bạc gửi cho một hiệu buôn sang ở phía Bắc nước Pháp

Khám trong người ấy lại thấy có 7 khẩu súng nữa và 1.200 viên đạn. Thì ra người này chuyên nghề buôn súng lậu xưa nay, vậy đã tăng giam để xét hỏi.

Cáo bệnh. — Ai mua hỏi tháng 9 tới trước hoặc trễ tiền sau, nếu không có reçu của bản-lĩnh ký nhận thì bản-biện không chịu trách nhiệm.

Và xi mách được đưa trở đi bán bảo lẽ nào thường hay cho quý-danh nào thuê báo, càng xem rõ giá, thì bản-biện xin biếu một tháng báo tường lấy Tết và ơn mai mối.

Nam-Tân

KỶ-NIỆM, KỶ-NIỆM :

Từ ngày 14 cho đến ngày 19 tháng tám tu này, chúng tôi có đặt xe autobus để đón hiệu-vị thập-phương đi chiêm-bái đền Kiếp-bạc cho được chốn chân cần thôn, kính-xin hiệu vị chiếu-cố.

Haiphong đi sáng 7 giờ 30; trưa 1 giờ 30.
Kiếp-bạc về sáng 8 giờ ; trưa 2 giờ 30.
Giá tiền một lượt 1$50, hai lượt 2$70.

Haiphong: chỗ xe đỗ tại sống lấp (trước cửa trường học nhà nước) muốn cần thận xin lấy vé hôm trước.

CHÚC-CHUNG CÔNG-TY
N° 180, Bd Bonnal, Haiphong
Kính-cáo.
5.887

BẮC-NINH

Ai tin. — Bản-quán được tin buồn buồn rằng M. Ng-thế Canh vừa mới tạ-thế tại qui xã, phố Ninh-xá Bắc-ninh, năm nay ụ hưởng thọ 66 tuổi, Đến 16 tháng tám tu này sẽ cất đám, an-táng tại địa-phận làng Đại-trang.

Vậy xin có mấy lời viếng cụ và chia buồn với quí-quyến.

LỜI CÁO PHÓ

Chúng tôi chẳng may, gặp sự buồn rầu, là phu quân, thân-phụ, nhạc-phụ, tổ-phụ chúng tôi là :

M. NGUYỄN-THẾ-CANH

Thường-thụ đệ tam-đẳng Chương-mỹ bội-tinh và các kim bội tinh

phải đau đã lâu, mất ngày hôm 14 tháng tám năm Bính-dần tại tỉ-xá số 63 phố Ninh-xá tỉnh Bắc-ninh, hưởng thọ 66 tuổi.

Chúng tôi định đến ngày 16 tháng 8 tu tức là ngày 22 décembre 1926 này hỏi ở gia-sảnh, sẽ làm lễ đưa đám, rước về nơi Võ-sơn tại làng Đại-trang.

Vậy xin có lời kính-trình các cụ, các ông, các bà biết cho.

Nay kính cáo

Vị-vong-nhân : Trương-thị-Bá
Cô-tử : Nguyễn-thế-Kâm, chánh cửu phẩm văn giai
Cô-tử : Nguyễn-văn-Kỷ, tùng cửu phẩm văn giai
Cô-tử : Nguyễn-thế-Vinh, sinh viên trường Bảo-hộ
Cô-tử : Nguyễn-thị-Trai
» Nguyễn-thị-Ổ
» Nguyễn-thị-Chèn
» Nguyễn-thị-Chỉnh
» Nguyễn-thị-Trích
Hôn : Nguyễn-thị-Cẩm
» Nguyễn-thị-Tặng
» Nguyễn-thị Hiêm
Tế tử : Nguyễn-đại-Bảo, buôn bán
» Phạm-quốc-Cân —
» Nguyễn-Kính, thơm-tá tòa sứ Hải-dương
» Phó đốc-Ước, giáo học trường Canh-nông

Và các cháu nội ngoại đồng gia đồng cối lạy.

Lời đăng báo này thay giấy cáo-phó

PHÚC-YÊN

Mấy ở đu tỉnh cần của ông dân-biểu Đỗ-Quảng-văn-Định. — Trong các hội chính cần được tại nhà dân-đại-biểu vừa họp ở Hanoi vừa rồi, lại nêu kể mấy lời thỉnh cầu của M. Quách-văn-Định là dân đại-biểu ở Phúc-yên xin nhà nước kíp chỉ-bình khai sáng nước ở các hạt trong tỉnh hạt, xúc tiến ba đê : cầu Phúc-xá, Thạch-lỗi và Yên-mỹ, xin cho xây hai cái cống Trang-liệt và Khê-ngoại và xin phụ-trúc đê sông Đại-hà và sông Cà-lồ. Đó thường cũng là những việc có ích lợi cho dân tỉnh này vậy.

VIỆT-TRÌ

Nghiệt quả. — Dân phố Việt-trì ta thân rằng số Sen-đầm phạt nặng quí, nhất là phạt chó chạy những ngoài đường. Có một nhà kia, có một con chó lứt lượt xích lắc đứt vì ai đi đâu về chưa hay, cũng phải phạt luôn hai lần gần chục bạc, nhà ấy kiếm đỏ làm phải đem bán đỗ đạo cứng là vậy lợy vậy mượn mới đã được số tiền nộp phạt.

BẮC-NINH

Ai tin. — Bản-quán được tin buồn buồn rằng M. Ng-thế Canh vừa mới tạ-thế tại qui xã, phố Ninh-xá Bắc-ninh, năm nay ụ hưởng thọ 66 tuổi, Đến 16 tháng tám tu này sẽ cất đám, an-táng tại địa-phận làng Đại-trang.

Vậy xin có mấy lời viếng cụ và chia buồn với quí-quyến.

LỜI CÁO PHÓ

Chúng tôi chẳng may, gặp sự buồn rầu, là phu quân, thân-phụ, nhạc-phụ, tổ-phụ chúng tôi là :

M. NGUYỄN-THẾ-CANH

Thường-thụ đệ tam-đẳng Chương-mỹ bội-tinh và các kim bội tinh

phải đau đã lâu, mất ngày hôm 14 tháng tám năm Bính-dần tại tỉ-xá số 63 phố Ninh-xá tỉnh Bắc-ninh, hưởng thọ 66 tuổi.

Chúng tôi định đến ngày 16 tháng 8 tu tức là ngày 22 décembre 1926 này hỏi ở gia-sảnh, sẽ làm lễ đưa đám, rước về nơi Võ-sơn tại làng Đại-trang.

Vậy xin có lời kính-trình các cụ, các ông, các bà biết cho.

Nay kính cáo

Vị-vong-nhân : Trương-thị-Bá
Cô-tử : Nguyễn-thế-Kâm, chánh cửu phẩm văn giai
Cô-tử : Nguyễn-văn-Kỷ, tùng cửu phẩm văn giai
Cô-tử : Nguyễn-thế-Vinh, sinh viên trường Bảo-hộ
Cô-tử : Nguyễn-thị-Trai
» Nguyễn-thị-Ổ
» Nguyễn-thị-Chèn
» Nguyễn-thị-Chỉnh
» Nguyễn-thị-Trích
Hôn : Nguyễn-thị-Cẩm
» Nguyễn-thị-Tặng
» Nguyễn-thị Hiêm
Tế tử : Nguyễn-đại-Bảo, buôn bán
» Phạm-quốc-Cân —
» Nguyễn-Kính, thơm-tá tòa sứ Hải-dương
» Phó đốc-Ước, giáo học trường Canh-nông

Và các cháu nội ngoại đồng gia đồng cối lạy.

Lời đăng báo này thay giấy cáo-phó

PHÚC-YÊN

Mấy ở đu tỉnh cần của ông dân-biểu Đỗ-Quảng-văn-Định. — Trong các hội chính cần được tại nhà dân-đại-biểu vừa họp ở Hanoi vừa rồi, lại nêu kể mấy lời thỉnh cầu của M. Quách-văn-Định là dân đại-biểu ở Phúc-yên xin nhà nước kíp chỉ-bình khai sáng nước ở các hạt trong tỉnh hạt, xúc tiến ba đê : cầu Phúc-xá, Thạch-lỗi và Yên-mỹ, xin cho xây hai cái cống Trang-liệt và Khê-ngoại và xin phụ-trúc đê sông Đại-hà và sông Cà-lồ. Đó thường cũng là những việc có ích lợi cho dân tỉnh này vậy.

VIỆT-TRÌ

Nghiệt quả. — Dân phố Việt-trì ta thân rằng số Sen-đầm phạt nặng quí, nhất là phạt chó chạy những ngoài đường. Có một nhà kia, có một con chó lứt lượt xích lắc đứt vì ai đi đâu về chưa hay, cũng phải phạt luôn hai lần gần chục bạc, nhà ấy kiếm đỏ làm phải đem bán đỗ đạo cứng là vậy lợy vậy mượn mới đã được số tiền nộp phạt.

Số 66

BẮC-TỐNG

Dương-gia-tướng

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Bắt-ương tâu rằng :

— *Dương-diên-chiêu* một lòng trung thành vì nước, hộ-giá bảo thường thật là xứng-đáng.

Tống Chân-tôn nghe lời, sai sứ đem cho thứ vóc lụa rượu đề đến *Giai-sơn-trại* để ban thưởng cho *Dương-diên-chiêu*. Bằng có tin báo quân *Liêu* lại kéo đến đánh mặt *Thiên-châu*, đang quấy nhiễu các miền biên giới, đem xin triều-đình định kế.

Tống Chân-tôn hỏi các quan triều-thần rằng :

— Quân *Liêu* lại xâm-phạm bờ cõi, ta nên sai sứ đi đánh ?

Bắt-ương nói :

— Để *Thiên-châu* chống cự lấy với một *Giai-sơn-trại*, xin hộ-hạ truyền lệnh sai *Dương-diên-chiêu* đi đánh, tất có thể thành công được.

Tống Chân-tôn chuẩn-tấu, truyền lệnh cho *Dương-diên-chiêu* đi đánh quân *Liêu*. Sẽ-giả vâng lệnh, thẳng đường đến *Giai-sơn-trại* để truyền truyền thánh chỉ.

Dương-diên-chiêu đem các đồ ban thưởng chia cho các tướng và bảo rằng :

— Ngày nay quân *Liêu* quấy nhiễu mặt *Thiên-châu*, triều-đình lại sai chúng ta đi đánh, các tướng nên phải gắng sức lập công, chớ có khinh thường mà để đến nỗi lỡ việc.

Mạnh-lương nói :

— Cuộc binh-đao này tự chúng tôi gây ra, vậy chúng tôi xin đem quân ra đối-địch.

Dương-diên-chiêu nói :

— *Tiêu thiên-hựu* là một tay đanh-tướng bên *Liêu*, tướng quân hãy ra trận trước, rồi tôi sẽ đem quân đi tiếp ứng sau.

Mạnh-lương vâng lệnh, đem quân ra đi. *Dương diên-chiêu* lại gọi *Nhạc-thăng* mà bảo rằng :

— Tướng-quân đem hai nghìn mã-quân ra đón ở phía tả của quân, đợi khi nào quân giặc giao chiến để một hồi rồi, hãy giả vờ xung-đột tiến đánh.

Nhạc-thăng vâng lệnh, đem quân ra đi. *Dương-diên-chiêu* lại đem một nghìn quân ra tiếp ứng.

Tiêu-thiên-hựu bèn với *Đa-lượt-đề* rằng :

— Chúng ta vâng lệnh thái-hậu đem quân đi đuổi đến lấy trộm ngựa, tên gọi *Mạnh-lương*. Ngày nay chính tôi *Mạnh-lương* lấy định đem quân ra đây cùng ta đối-địch, vậy các tướng nên gia sức cố đánh, nếu lấy được con ngựa *Tốc-sương* đem về dâng nếp triều-đình thì tất được trọng thưởng.

Đa-lượt-đề nói :

— Quân nguyên-soái bắt-tử phải lo-ngại ! Thế nào chúng tôi cũng xin giả sức cố đánh mà bắt cho kỳ được mới nghe.

Tiêu-thiên-hựu cất đặt đâu đấy rồi, đến sáng ngày hôm sau, đem quân ra chiến-binh-nguyên, đâu thành trận-thế. Quân *Tống* dựng cờ giống trống ầm ầm kéo đến. *Mạnh-lương* một giáp cưỡi ngựa, tay cầm lưỡi búa, ra đứng ở trước hàng quân.

Mạnh-lương quát to lên mà bảo rằng :

— *Liêu tộc bất* ! Nếu nhà ngươi không xuống ngựa cầu-hàng thì tất không toàn được tính-mạnh.

Tiêu-thiên-hựu nổi giận mà mắng rằng :

— Cái thằng bé trộm lấy trộm ngựa kia, hãy giữ lấy đầu đây cùng ta đối-địch đi chứng !

Nói xong, tên thì múa giáo thúc ngựa xông vào đánh *Mạnh-lương*, hai bên giao-chiến hơn ba mươi hợp mà chưa phân thắng bại. *Tướng Liêu* là *Đa-lượt-đề* thấy vậy, cũng vội vàng múa đao thúc ngựa ra để trợ chiến.

Bỗng nghe có tiếng trống vang ở phía sau nổi, một toán quân *Tống* lại ra tiếp ra, viên tướng đi đầu tức là *Nhạc-thăng*. Bấy giờ *Tiêu-thiên-hựu* giao-chiến với *Mạnh-lương*, *Đa-lượt-đề* giao chiến với *Nhạc-thăng*, bốn tướng cùng múa vung-vẩy, sát-khí ngất trời.

Rồi lâu, *Tiêu-thiên-hựu* giả-cách thua, quay ngựa bỏ chạy. *Mạnh-lương* tưởng thật thúc ngựa đuổi theo, giơ cao lưỡi búa, toan bổ vào đầu *Tiêu thiên-hựu*, không ngờ trên đầu *Tiêu thiên-hựu* bỗng có kim quang hiện-hiện, thành ra lưỡi liềm không thể nào bổ trúng vào đầu.

Mạnh-lương giật mình kinh sợ, quay ngựa chạy về bản-trận. *Tiêu-thiên-hựu* lại thúc quân tiến đánh. Quân *Tống* thấy vậy, bỏ chạy tán-loạn. Toàn bộ-hạ của *Nhạc-thăng* cũng quăng cả đồ binh mà bỏng-bế chạy về. *Mạnh-lương* về đến trong trại, thuật chuyện *Tiêu-thiên-hựu* cho *Dương-diên-chiêu* nghe.

Dương-diên-chiêu nói :

— Ở đời thường có những bậc dị-nhân kỳ, để sáng mai tôi ra trận, sẽ được biết rõ.

Dương-diên-chiêu mới xong, liền sai *Trần-lâm* và *Sài-cầm* hai người ở nhà giữ trại, *Nhạc thăng* cùng hợp *Lưu-siêu* và *Trương-cối* đem quân đi tiền-phương, còn *Mạnh-lương* và *Tiên-tức* thì cùng bọn *Vương-hộ* và *Mạnh đốc* chia làm hai toán để hễ-hoạ đề sẵn-sàng ra đánh.

Lại nói chuyện *Tiêu thiên-hựu* bàn với các tướng rằng :

— *Mạnh lương* và *Nhạc-thăng* đều là tay anh-hùng. Về lại có bọn *Vương-đô* ở các trại phụ thêm vào thì ta đánh sao cho nổi. Nếu ta không tìm mưu ngầm kế, quyết chẳng được ích gì vậy. Chúng ấy đã ba mươi dặm, có một chỗ tên gọi *Song-long-cốc*. Hai bên thì núi hiểm-trở, chỉ có một lối nhỏ đi thông sang *Nhạn-linh*, phía đuôi là đất *U châu*. Ta sai một người đem quân ra mai phục tại đấy, bên cho quân giặc vào trong, rồi vây kín xung quanh thì trong vòng nửa tháng, tất nó quân giặc cũng đều bị chết đói cả.

Tiêu-thiên-hựu nói chưa dứt lời thì *Đa-lượt-đề* bỗng đứng dậy thưa rằng :

— Tiền tướng nay xin đi !

Tiêu-thiên-hựu nói :

— Nếu được tướng-quân đi thì còn gì hay bằng !

Nói xong, lấy điểm lấy hai nghìn bộ binh giao cho *Đa lượt-đề* đi trước, rồi lại gọi đến *Hoàng-ưng-hiêu* mà bảo rằng :

— Nhà-ngươi đem một nghìn kỵ-binh đến phía dưới *Nhạn-linh*, cứ ở lẻ-lét, để hư trương thanh-thế, đợi khi quân giặc đã tiến vào trong hang rồi thì sẽ kéo ra mà chặn ngang lối về.

Hoàng-ưng-hiêu vâng lệnh, đem quân ra đi.

HỒI THỨ XXV

Tiêu-thiên-hựu vừa đặt-đặt công-việc xong thì bỗng nghe báo có quân *Tống* đến khiêu-chiến. *Tiêu thiên hựu* bèn thì mặc giáp lên ngựa ra đứng ở trước hàng quân.

Tướng bên quân *Tống* là *Nhạc-thăng* mặc áo rao ra trận mà quát to lên rằng :

— *Liêu-tộc* kia ! nên mau mau rút quân, khỏi lỗi tôn thường đến bên khi, nếu không thì thì nhổ cả từng sợi tóc ngươi đi !

Tiêu-thiên-hựu nổi giận, cầm đao xông lại đánh *Nhạc-thăng*. Hai bên giao chiến chưa được mấy hợp thì *Mạnh-lương* và *Tiên-tức* ở hai bên tả, bèn cùng xông đột tiến ra, thành ra một mình *Tiêu-thiên-hựu* đánh lại với mấy viên *Tống-tướng*.

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Les cuirassiers se ruèrent sur les carrés anglais. Ventre à terre, brides lâchés, sabre aux dents, pistolets au poing, telle fut l'attaque.

Il y a des moments dans les batailles où l'âme durcit l'homme jusqu'à changer le soldat en statue, et où toute cette chair se fait granit. Les bataillons anglais, éperdument assaillis, ne bougèrent pas.

Alors ce fut effrayant.

Toutes les faces des carrés anglais furent attaquées à la fois. Un tournoiement frénétique les enveloppa. Cette froide infanterie demeura impassible. Le premier rang, genou en terre, recevait les cuirassiers sur les bayonnettes, le second rang les fusillait ; derrière le second rang les canonniers chargeaient les pièces, le front du carré s'ouvrait, laissait passer une éruption de mitraille et se refermait. Les cuirassiers répondaient par l'écrasement. Leurs grands chevaux se cabraient, enjambaient les rangs sautaient par dessus les bayonnettes et tombaient, gigantesques au milieu de ces quatre murs vivants. Les boulets faisaient des trouées dans les cuirassiers, les cuirassiers faisaient des brèches dans les carrés. Des files d'hommes disparaissaient broyées sous les chevaux. Des bayonnettes s'enfonçaient dans les ventres de ces centaures. De là une difformité de blessures qu'on n'a pas vue peut-être ailleurs. Les carrés, rongés par cette cavalerie forcenée, se rétrécissaient sans broncher. Inépuisables en mitraille, ils faisaient explosion au milieu des assaillants. La figure de ce combat était monstrueuse. Ces carrés n'étaient plus des bataillons, c'étaient des cratères ; ces cuirassiers n'étaient plus une cavalerie, c'était une tempête. Chaque carré était un volcan attaqué par un nuage ; la lave combattait la foudre.

Le carré extrême de droite le plus exposé de tous, étant en l'air, fut presque anéanti des les premiers chocs. Il était formé du 75e régiment de highlanders. Le joueur de cornemuse au centre, pendant qu'on s'exterminait autour de lui, baissant dans une inattention profonde son œil mélancolique plein du reflet des forêts et des lacs, assis sur un tambour, son pibroch sous le bras, jouait les airs de la montagne. Ces écossais mouraient en pensant au Ben Ben Lothian, comme les grecs en se souvenant d'Argos. Le sabre d'un cuirassier, abattant le pibroch et le bras qui le portait, fit cesser le chant en tuant le chanteur.

Les cuirassiers, relativement peu nombreux amoindris par la catastrophe du ravin, avaient la contre eux presque toute l'armée anglaise, mais ils se multipliaient, chaque homme valant dix. Cependant quelques bataillons hanoviens plièrent. Wellington le vit, et songea à sa cavalerie. Si Napoléon, en ce moment-là même, eût songé à son infanterie, il eût gagné la bataille. Cet oubli fut sa grande faute fatale.

Tout à coup les cuirassiers, assaillants, se sentirent assaillis. La cavalerie anglaise était sur leur dos. Devant eux les carrés, derrière eux Somerset ; Somerset, c'étaient les quatorze cents dragons-gardes. Somerset avait à sa droite Dornberg avec les chevau-légers allemands, et à sa gauche Trip avec les carabiniers belges ; les cuirassiers, attaqués en flanc et en tête, en avant et en arrière, par l'infanterie et par la cavalerie, durent faire face de tous les côtés. Que leur importait ? ils étaient tourbillon. La bavoure devint inexprimable.

En outre, ils avaient derrière eux la batterie toujours tonnante. Il fallait cela pour que ces hommes fussent blessés dans le dos. Une de leurs cuirasses, trouée à l'omoplate gauche d'un biscayen, est dans la collection dite musée de Waterloo.

Pour de tels français, il ne fallait pas moins que de tels anglais

Ce ne fut plus une mêlée, ce fut une ombre, une furie, un vertigineux emportement d'âmes et de courages, un ouragan d'épées éclairs. En un instant les quatorze cents dragons gardes ne furent plus que huit cents ; Fuller, leur lieutenant-colonel, tomba mort. Ney accourut avec les lanciers et les chasseurs de Lefebvre-Desnouettes. Le plateau de Mont-Saint-Jean fut pris, repris encore. Les cuirassiers quittaient la cavalerie pour retourner à l'infanterie, ou, pour mieux dire, toute cette cohue formidable se colletait sans que l'un lâchât l'autre. Les carrés tenaient toujours. Il y eut douze assauts. Ney eut quatre chevaux tués sous lui. La moitié des cuirassiers resta sur le plateau. Cette lutte dura deux heures.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Bọn giáp-kị ấy bèn xông vào các phương-hình quân *âng-lê*.

Ngựa thì bụng xát đất, dày cương buông thõng, người thì gươm ngậm miệng, súng cầm tay.

Xét trong một cuộc giao binh, có nhiều lúc cái can-đảm của con người ta nỡ làm cho người hóa ra phỗng đá, da thịt hóa ra gang sắt. Hai-mươi-sáu trung-đội quân Anh, bị bên kia xông vào đánh dữ-dội như thế, mà không lay không chuyển.

Từ lúc ấy trở đi thì cảnh-tượng thật là khiếp quá.

Quân Pháp đánh bốn mặt vào các phương-hình quân Anh; xoay tròn như chong-chóng, vậy mà lục-quân vẫn cứ trơ như đá vững như đồng. Hàng quân thứ nhất quì gối xuống giơ *ba-dô-nét* lên mà đón quân Pháp; hàng thứ nhì thì bắn; đàng sau hàng thứ nhì thì linh pháo-thủ nạp đạn vào đại-bác, nạp đoạn rồi thì các hàng quân đàng trước rẽ ra, để cho đạn trái-phá bắn ùa ra một lượt rồi lại đứng liền vào. Bọn giáp-binh Pháp thì cứ xông bừa vào. Ngựa cất lên nhảy vọt qua các hàng quân, qua cả cái giậu bằng *ba-dô-nét* rồi vào mà ngã lăn ở quãng giữa bốn bức tường người. Đạn đại-bác *âng-lê* thì bắn vào hàng giáp-binh Pháp thông ra từng đoạn, giáp-binh Pháp thì xông vào các phương hình quân Anh cũng khuyết lỡ ra từng mảng. Từng hàng quân linh bị vài lấp bẹp đi cả đầu dưới bụng ngựa; những *ba-dô-nét* thì cắm chia-chìa vào ngựa vào người cứ như xỉa đống bùn vậy. Bởi thế mà về sau xét ra nhiều cái vết thương loe-loét gớm-ghê quá. Những phương-hình quân Anh thì bị quân giáp-kị kia xông vào chém giết cứ khuyết dần đi, nhưng mà không ai hề không ai nhúc-nhích. Trái-phá của quân Anh thả bắn, không bao giờ hết, quân Pháp lăn vào lượt nào hình như tan ra lượt ấy. Cái chân-tướng trận ấy thật là quái gở. Những phương-hình quân Anh thì thành ra như những miệng hỏa-sơn, chứ không phải là từng *ba-tay-dông* linh nữa. Mà những quân giáp-binh kị-mã của bên Pháp thì không ra cơ đội gì nữa, y như một cơn gió bão ở đâu thổi đến vậy. Mỗi phương-hình thành ra một cái hỏa-sơn mà một đám mây cỏ lô-điện đè up xuống vậy; tro tàn lửa khói đánh nhau với sấm sét gió mưa, chứ không phải là người chọi với người nữa.

Cái phương-hình đàng phía cực-hữu là chỗ hở cơ hơn cả, cho nên vừa thoạt giáp-chiến là tan tành ra xác pháo. Phương-hình ấy vốn là cơ thứ 75 quân những miền thượng-du xứ Tư-cách-lan. Trong cơ ấy có một tên linh thổi kèn, trong khi quân linh chém giết nhau dữ-dội ở quanh mình hắn, mà hắn cứ việc ngồi yên trên cái tang trống mà thổi hoài những điệu kèn chốn *sơn*-giã nhà mình, cái túi hơi kèn thì cắp ở nách, mà con mắt thì vẫn cứ lừ-đừ nhìn xuống, tự hồ như bấy giờ cũng vẫn phản chiếu những ánh *sơn*-lâm hồ suối vậy. Những người Tư-cách-lan ấy khi chết, thì hồi tưởng đến đất *Ben Lothian* mà mình cũng như người Hi-lạp ngày xưa đi trận, hễ lâm nguy thì tưởng nhớ đến xứ *Argos* vậy. Giữa lúc ấy thì một lưỡi gươm của quân giáp-kị nước Pháp, chém đứt cái cánh tay cắp cái ống hơi kèn, giết chết người thổi kèn làm cho bài kèn đương thổi dở mà đứt khúc.

Quân giáp-kị nước Pháp, tỉ với quân Anh thì số người là ít, bởi phần nhiều đã đem thây lấp đầy con đường trũng mất rồi, nhưng ít mà hùng-dũng lại thêm nhiều, mỗi người hóa ra mười người. Có mấy *ba-tay-dông* quân Đức xứ *Hanovre* nùng thế phải lùi. Ông Huệ-linh-tôn nom thấy. Ông bấy giờ mới nghĩ đến kị-binh. Giá sử giữa lúc ấy mà ông Nã-phá-luân cũng nghĩ đến lục-quân của mình, thì trận này là được. Chẳng may ông không nghĩ đến, đó là một việc thất-sách rất to khiến nên cuộc bại vong.

Bỗng thấy quân giáp-kị Pháp đương ở thế công mà tự dưng vào thế bị người xông đánh. Quân kị-mã Anh-lê ở đâu tế đến sau lưng đánh lại. Trước mặt thì các phương-hình quân lục, sau lưng thì kị-binh của ông *Somerset*; kị-binh ông *Somerset* tức là cái số một nghìn bốn trăm linh thị-vệ đầu-rồng, hữu-dực thì có đội quân kị-binh-kị Đức của ông *Dornberg*, tả dực thì có đội quân dùng súng *ca-ra-bi-nh* nước Bỉ của ông *Trip*; Quân giáp-kị Pháp bị trước sau tả hữu vừa quân bộ vừa quân kị-mã đánh dồn lại, phải đối địch với cả bốn phía, vậy mà không quân gì hết. Tự mình đã coi-nhẹ như mọi một con gió lốc. Cái can-đảm cái hùng dũng không vẫn nào tả cho hết được.

Đàng sau đại-bác cứ bắn liên-tha-ba, cho nên quân giáp-kị lại còn phải những đạn bắn trúng sau lưng nữa. Có một bộ áo giáp bị một viên đạn phá trúng vào thủng bên lưng, sau giữ được ở nhà bảo-tàng các vật kì-niệm trận Hoa-tiết-lô.

Hai bên quân thật là tương xứng, quân Pháp ấy lại phải quân Anh ấy mới đánh được nổi.

Từ lúc ấy trở đi thì không phải là một keo giáp chiến nữa, thành ra một đám tối-tăm, một con cuồng-đại, một cuộc tiêu diệt biết bao nhiêu mạng người, biết bao nhiêu là can-đảm, một trận phong-ba nhưng gươm lòe sấm chớp. Chỉ trong giây lâu, một nghìn bốn trăm linh thị-vệ đầu rồng chỉ còn có tám-trăm. Ông trung-tá *Fuller* coi đội quân ấy chết trận. Bên quân Pháp bấy giờ ông *Ney* đem đội linh cấm-lao với linh khinh-kị của ông *Lefebvre-Desnouettes* chạy lại. Chỗ cao-nguyên *Mont-Saint-Jean* bị quân Pháp chiếm được, rồi sau quân Anh lấy được lại, rồi lại bị quân Pháp cướp mất lần nữa. Những quân giáp-binh đương là kị-mã thành ra quân bộ cả. Nói cho đúng nghĩa thì hai bên quân như dính lại với nhau không dời nhau ra nữa. Những phương hình quân Anh vẫn vững. Cả thảy mười-hai keo. Ông *Ney* một mình chết bốn ngựa. Trong số giáp-kị chết mất nửa. Trận ấy đánh trong hai tiếng đồng-hồ.

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển	I	223 trang, bán.	0$50
—	II	203 —	0 45
—	III và IV	159 —	0 35
—	V và VI	163 —	0 35
—	VII và VIII	318 —	0 65

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . . 0$20

Cả năm quyển gửi làm một gói . . . . . 2$50

Vân mãng người bàng quan

(Trích dịch âm-băng thất bản tập)

Cái người rất đáng chán đáng ghét đáng bỉ ở trong đời, còn ai bằng người bàng quan nữa.

Bàng quan là như người đứng ở bờ bến đông, xem lửa cháy ở bờ bên tây, ngắm sóng sánh cho là thích; như người đứng ở thuyền này, thấy tiu, ẻo kia chìm đắm, ngắm cái tình trạng hơi trôi cho làm sướng, như thế thì gọi là người ăm hiểm cũng không được, gọi là người tác độc cũng không được, bọn người ấy không biết gọi là gì, xin gọi tên là « Vô huyết linh ». Than ôi! huyết linh! loài người nhờ có máu sống được, thế giới nhờ có máu dụng được, không huyết linh thì là không loài người không thế giới, cho nên người bàng quan là sâu một của loài người, là tai dịch của thế giới.

Người ta sống ở trong giới đất, ai cũng có trách nhiệm; biết trách nhiệm của mình, là việc bắt đầu của kẻ đại-trượng phu, lo làm trọn trách nhiệm, là việc sau cùng của kẻ đại-trượng phu, tự mình quăng bỏ cái trách nhiệm của mình, tức là quăng bỏ cái tư cách làm người. Người ta đối với nhà thì có cái trách nhiệm một nhà, đối với nước thì có trách nhiệm một nước, đối với thế giới thì có cái trách nhiệm thế giới. Người trong một nhà mà tự mình quăng bỏ cái trách nhiệm của mình, thì nhà ấy suy; người trong nước, ai ai cũng quăng bỏ cái trách nhiệm của mình, thì nước ấy mất trong thế giới người người đều quăng bỏ cái trách nhiệm của mình, thế giới tất nát, người bàng quan nữa là người quăng bỏ cái trách nhiệm của mình đó.

Ở Trung quốc các nhà văn học có hai câu truyền tụng rằng: « Tế nhân lợi vật phi ngô sự, tự hữu Chu-công. Khoảng thánh nhân ngồi lo thiên đời giáp người khác, phải là việc của ta đã có ông Chu-công và ông Khổng thánh-nhân; các nhà tâm thuật ngày xưa hai câu thuộc lòng rằng: « Các nhân tự tảo môn tiền tuyết, bất quản tha nhân ngõa thượng sương », nghĩa là ai nấy quét sạch tuyết trước cửa nhà mình, không cần phải lo đến hạt sương ở trên mái nhà người khác, mấy câu ấy thật là cái kinh điển về cái khẩu hiệu của phái bàng quan; mà cái kinh điển ấy, kẻ ta hiện ấy, đã in sâu vào trong óc số mọi người, phải cũng không đi, rửa cũng không sạch; nói rút lại, thì hai chữ bàng quan tức là đại biểu tất cả người Trung quốc, thế thì ba chữ vô huyết linh là cái vật có riêng của cả người Trung quốc. Than ôi, ta vì thế mà sợ.

Bàng quan đứng ở địa vị khách, việc thiện bụ có thể nào có khách mà không có chủ. Ví như một nhà, lớn thì nuôi dạy con em, xem xét việc chi thu, nhỏ thì việc ăn uống, việc quét rửa, đến là việc người chủ. Chủ là ai, tức là người trong nhà ấy, người trong nhà ai cũng lo làm hết cái chức trách người chủ mà thôi. Ở Trung quốc thì khác hẳn thế, vào trong nước, hỏi người chủ nhà là ai, thì không ai chịu nhận. Bảo trường dân là chủ chăng? trường dân nói rằng đó là việc quan lại, việc gì đến tôi. Bảo quan lại là chủ chăng? quan lại nói rằng ta ở cái ngôi này, chỉ cốt vì thế vị lợi mà thôi, còn thì ta có hề gì đâu. Như thế thì ra một nước tay lớn mà không có một người chủ nào. Nước không có chủ, thì tì bộ mặt sẽ thế nào, trộm giặc tha hồ tranh cướp, đó là lẽ tự nhiên tất đến như thế, còn oán trách ai được.

Đối với nhà của người khác, nước của người khác mà đứng vào cái địa vị bàng quan, thì cũng còn được, sao thế? mình vốn là khách. (theo cái nghĩa hào hiệp, dẫu đối với nhà khác, nước khác cũng không nên bàng quan, nhưng đây hãy gác đi, nhưng bàn đến). đối với nhà mình nước mình mà đứng vào địa vị bàng quan thì không còn nói gì được, sao thế? mình vốn là chủ, mình còn khoanh tay mà nhìn, thì mong ai ra tay trách nhiệm cho mình nữa. Một nhà mất nước thịnh hay suy, dấy hay mất, cốt trông vào cái số người bàng quan ở trong nhà ấy nước ấy nhiều hay ít thế nào: trong nước không có một người bàng quan nào, nước dẫu nhỏ cũng dấy, người trong nước ai cũng bàng quan, nước dẫu lớn cũng phải mất; nay Trung-quốc bốn trăm triệu người đều đứng vào cái địa vị bàng quan cả. Nếu không tin lời tôi, xin xem cái phái chữa ra như sau này:

(Còn nữa) X. dịch thuật

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày thứ ba 28 septembre 1926. — Hồi 9 giờ sáng tại sở Hỏa-xa đạo Bắc (từng gác nhà ga Hà-nội) sẽ bán lĩnh trang bán nem và rượu ở trên xe-lửa đạo Bắc, phải trả tiền hoa-hồng cho sở Hỏa-xa là bao nhiêu.

Đấu lệ về việc lĩnh trưng ấy để tại sở Hỏa-xa Hanoi, các nhà ga Thanh-hóa, Vinh và Lạng-sơn.

Ngày thứ sáu 1er octobre 1926. — Hồi 9 giờ sáng tại sở Y-chính Hanoi (Direction du Service de Santé) cho lĩnh trưng 300 nem nửa hộp địa (mỗi hộp 48 nệp và mỗi hộp 400 grammes) dùng cho các nhà thương từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927. Tiền lĩnh trưng phải khai bằng bạc và bằng an.

Đấu lệ để tại tòa ba nhà Thương-chính Hanoi và phòng kế-toán nhà Thương-chính Saigon.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ. — Tại đạo Hỏa-xa phía Bắc, ở nhà ga Hà-nội gọi lĩnh trưng cho các đạo hỏa-xa phía Bắc ở Hà-nội và Trung-kỳ trung-ương ở Tourane.

Lô thứ nhất. — Bảy vạn bốn nghìn kilos (74.000 k.) dầu để lau trục bánh xe.

Lô thứ hai. — Sáu vạn sáu nghìn kilos (66.000 k.) dầu để lau các toa máy.

Các giấy má về việc lĩnh trưng này đã tại phòng giấy ông kỹ-sư chánh đạo hỏa-xa phía Bắc (Bureau de l'Ingénieur Chef de l'Arrondissement des chemins de fer du Nord ga e Hanoi) và phòng giấy ông chánh ở Hải-phòng (Service Maritime du Tonkin) tại Haiphong.

Ngày 3, 6 và 9 novembre 1926. — Hồi 8 giờ sáng tại sở Kiểm-lâm Hanoi bán đấu giá mấy kho rừng của sở Công-sản.

Rừng tỉnh Phú-thọ và Tuyên-quang thì bán vào ngày 3 novembre.

Rừng tỉnh Hải-ninh và Quảng-yên (trừ đảo La Table không kể) thì bán vào ngày 6 novembre.

Và rừng đảo La Table thì bán vào ngày 9 novembre.

Mỗi đơn xin đấu giá chỉ được mua một kho mà thôi.

Ai muốn biết thêm điều gì nữa thì cứ hỏi tại sở Kiểm-lâm Hanoi, các tòa sở tỉnh Phú-thọ, Tuyên-quang, Hải-ninh và Quảng-yên cùng các sở Kiểm-lâm Phả-đoan, Phả-yên-bình Phan-lương, Tuyên-quang, Việt-trì, Ao-koi, Tiên-yên, Quảng-yên, Pho-ba-chê, Hongay, Yên-lập và đảo La Table.

BẢN ĐẤU GIÁ

Ngày thứ tư 22 septembre 1926. — Hồi 8 giờ tại sân nhà kho sở phó Thương-chính Haiphong sẽ bán đấu các đồ sau này:

1. Các đồ cũ của sở Thương-chính như là: đèn, cân, thìa, bàn ghế, dây tim cũ ở Manille và 5.000 tấm dạ đã cũ, vân vân.

2. Một cái xe hòm để hiệu *Berliet* dùng các đồ phụ xe

Trả tiền ngay, thêm 5 % tiền lệ phí.

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOANG-THƯỢNG



Theo lịnh ủy-nhiệm in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình tổ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem kỹ về cách-thức cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho lắm chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cao-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

PHẨM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, lỉ lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giả lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHỰ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bọ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính cáo

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Du Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Cành hoa đem bán vào thuyền lái buôn

(Tiếp theo)

...Nàng nói: Nhân các ngài đã hỏi, nhỡ đâu tôi dám chối từ. Nhưng cái lịch-sử của tôi là cái lịch-sử đoạn-trường, là cái lịch-sử bạc-mệnh, nói ra rất là xấu xa như nhuốc, chỉ tổ rườm tai các ngài, chứ có hay ho gì đâu mà kể. Tôi nói: nếu cái lịch sử buồn bã thì chàng tôi đã chẳng muốn nghe làm gì, vì nghe nó không có cảm. Chàng tôi muốn nghe, là chỉ muốn nghe những cái lịch-sử đoạn trường, những cái lịch-sử bạc-mệnh thì nó mới có thú-vị, có cảm-tình. Đó cũng là một bài học hay cho những khách làu-lạc giang-hồ đó, xin nàng cứ kể cho nghe, có ngại gì. Nàng tay với miếng trầu vỏ âu, rồi nói rằng: vâng, cho nghỉ đã có bụng tốt, mua lòng nghe chuyện xấu của tôi, tôi xin kể hầu các ngài nghe:

Nguyên tôi tên gọi Lan nương, quê ở Ninh-bình nhà tôi trước cũng là dòng dõi thám-anh. Cha tôi trước đỗ cử-nhân, làm huấn-đạo sinh được tôi và một người em trai tôi nữa. Khi tôi độ lên 9 lên 10 tuổi, thấy ổi cho học chữ nho, thấy tôi có tư-chất thông-minh, thấy tôi rất lấy làm yêu lắm, cho học mãi đến năm 14 15 tuổi. Các loại thi phú về hán-văn, hiện tôi cũng thiệp-liệp cả, lại tôi thích nhất về đường quốc-văn, nên tôi hay tập làm quốc-văn lắm. Lúc 16, 17 tuổi, đi tới bất kỳ, chỉ luyện dạy các nghề nữ-công. Tôi có ý tinh, học đâu biết đấy, nội các việc vặt như vá, may, thêu dệt, cũng là làm bành làm trái, tất bông, tất hoa v. v. tôi đều làm được hết thảy. Lúc ấy ai chẳng mục cho tôi sau này lắm phong lưu rất mực. Nhưng cảo oái oái! Cái kiếp thất trời xanh quen thói má hồng đánh ghen. Nên tôi phải lâm bước đau chua nắt xót quá. Nhớ lại tôi 18, 19 tuổi, nào con ông huyện nọ đến dạm, nào con ông phủ kia đến hỏi, nhưng tôi chẳng bằ lòng đám nào cả. « Già kén kẹn hom » thành ra lỡ ngông (hai mươi 2) tuổi mà chưa định bề gia-thất nơi đâu cả. Đến năm tôi 22 tuổi, thấy tô phải bệnh nặng, chữa chạy mãi không khỏi, biết chẳng không sống được, sự bỏ mẹ lòa con côi, mới gọi gả tôi cho anh học-trò kiết nhà họ Long. Tuân lời thầy tôi dạy, đặt đâu ngồi đấy, tôi không dám cưỡng lời. Thoi thải cắp cái nón vì làm dâu nhà họ Long, để yên lòng cha mẹ.

Được mấy hôm thì thầy tôi mất, ma chay tống táng xong, tôi lại liệu đường về thất lưng buộc bụng nuôi chồng. Kể anh chàng họ Long lấy nhà dẫu nghèo thực, nhưng nết na thì tốt lắm, rõ đúng dẫu nhân nhũn, ra vẻ một nhà danh-sĩ lúc hàn học đương thịnh. Mà sự học hành của chàng ta cũng khá lắm. Mới rám tuổi đầu mà tập trường nào cũng nổi. Ai cũng bảo là ông « Cử tương » khoa sau. Dạy có một nỗi hễ khi khẳng khái quá, học không chịu theo thờ. Tôi đã khuyên hai ba lần rằng: có muốn học quyết khoa, thì chịu khó học thêm lấy chữ quốc-ngữ và chữ Tây thì mới thi thố được. Anh ta nhất định không nghe, nói:

Thời thời lọ mọ xanh căng lạng,
Mẫu đỏ nhà tôi thiếu bát chi.

Quả nhiên mấy khoa thi sau, nhà nước đổi lại phép thi, nào là kỳ Quốc-ngữ, nào là kỳ chữ Tây, cậu thì lắc-đầu mãi không đỗ, rồi sinh ra cái tư-tưởng chán đời. Nay thơ cầm khái, mai vần cầm hoài, lâm mắc phải cái bệnh « điên » được mấy tháng thì:

Chán chật văn-chương ba thước đất!

Than ôi! Thế là cậu càng với cái hồn Bát-cổ mà chàng ra chơi tiêu-cảnh vậy.

Ba năm 27 tháng chàng ơi, gỗ đoạn-tóc xong, tôi trở về với để tôi và em tôi ở Hanoi — vì có bà mợ tôi ở đấy.

Nói đến Hanoi mà tôi lại kinh, sao vậy? số là chỗ đó là chỗ phồn hoa đô hội, người hay ở đấy thì thực là hay, mà người dở ở đấy lại rất là dở, kia những chuyện « nông thác với tình » như cậu học-trò nào thất cổ ở nhà xí. Với chuyện « một thác cho rồi » như cô thiếu-nữ nào đám đầu xuống hồ Gươm v. v. Thường vẫn đứng ở các hàng ngày đó các ngài xem chẳng biết bay sao. Lại ông ấm Hiến có mấy câu phong-rao rằng:

Bờ hồ những gió cùng giăng,
Những giăng cùng gió lăng nhăng [sự đời

Và câu:

Đêm qua mất cắp như chơi,
Có chỗ mất vợ có nơi mất chồng.

Tôi nghĩ quả như thế, lấy làm kinh lắm nên tôi ở đấy vẫn giữ mình như keo sơn, nhưng nào có giữ được đâu, miệng đọc ca, tay va vào lỗi, số là tôi dẫu hèn bụi thực, nhưng cái vẻ:

Hoa ghen thua thắm liễu hèn kém xinh của tôi kia, nó làm cho sông mất cảnh của cậu thiếu-niên công-tử. Thôi nào hết cậu này diếc xe ngựa đi qua, lại cậu kia điệu ô-tô đến cửa, nào sai tây, quần hộp, mũ phớt, giầy đèn cứ ngày ngày lượn qua như đèn kéo quân không biết bao nhiêu mà kể, lắm lúc tôi ngồi cười thay cho các cậu, mà cũng ngậm ngùi thay cho phong-hóa nước nhà.

Sau tôi nghĩ mình còn trẻ-trung thế này khó lòng mà ở vậy được với họ, âu là ta bước đi bước nữa cho được yên thân. Bụng nghĩ vậy mới hay trời cũng chiều người. Xảy gặp được cậu học-sinh trường Bảo-hộ tên gọi là Đ., tuổi trạc ngay bên cạnh nhà tôi ở đấy, xem chừng cậu cũng có ý rom-rom với lắm, trước tôi giả-cách lờ đi, sau thấy cậu đi lại thân-mật, tôi mới chịu nhận lời cùng cậu.

Thôi, cái ông chồng trước thì cũ, chứ ông chồng này lại rất là kim lắm, cứ quốc-ngữ chữ ấy thì đọc ngược, nhưng nói đến chữ nho thì đặt cần-mà mà cách cần chi thì hoà là những mới là mới, vợ không quen dắt tay đi dong phố, ông bắt cứ chiều chiều phải dắt tay nhau đi chơi, vợ kì không quen nhảy đầm, ông cứ bắt tập nhảy đầm, còn nhiều cách nữa; không sao mà kể cho hết được, mà các ông còn lạ gì cái cách Tây-giả-cầy của các ông thiếu niên đương lúc giao-thời này mà phải kể cho hết.

Kể tôi được kết duyên với cậu Đ. độ ngót năm trời ở Hanoi, và đường cư-xử dẫu có nhỗ-nhăng lắm cậu kì khó chịu một chút, nhưng sự ăn chơi thì thực sang-sướng, tinh ăn ái thì ta cũng êm với trong lụng.

Chao ôi! Thôi đời phàn trắc, thay đổi không thường, vừa cuối năm ấy là kỳ thi ra, cậu được tốt-nghiệp, tức bổ đi thông-phán Bắc-cạn.

Khi cậu tìm xếp hành trang để đi rung chưa thì cậu có dặn tôi rằng: đây lên Bắc-cạn tới đường sá xa xôi lắm, mà thấy tỉ lệ khí hậu cũng không được tốt, và lúc mới đến thì còn lạ nước lạ non, vợ chồng đi cả thì không tiện, chi bằng mợ cứ ở nhà đã tới lên trước, thu xếp chỗ ăn chỗ ở từ tế đã. Khi nào tôi có giấy về thì mợ sẽ lên sau cũng được.

Cậu nói có lý, tai nghe êm tai, dành sắm-sửa đồ-đạc để tiễn cậu ra tàu đi Bắc-cạn.

Từ hôm thấy phán tôi lên Bắc-cạn, tôi chờ một tuần, hai tháng, ba tháng, 4, 5 tháng, mãi không thấy giấy má gì, tôi chờ sốt cả ruột. E ông biết vì sơn khê cách-trở nên tin nhạn vắng tanh, hay vì nước độc ma thiêng mà cánh hồng bay bổng. Mong quá! Phải liều thân chốn lên xem. Lên đến nơi, xem ra chẳng vì quái gì sất. Tôi ra thì vì con ma tình nó đã ám ảnh cậu vào trong vòng nô lệ cho nên cậu không tưởng gì đến người dưới nguyệt chén đồng nữa.

Số là thầy phán tôi lên đây được mấy hôm, đâu chỉ là mình đã được bước lên con đường vinh-hiển, đua anh đua em, nảy tâm chơi mai tỏm chơi! cái nghề tao, chơi có-đầu đã không biết thôi, chứ đã đánh tay vào thì khó lòng mà ở ra cho được.

Một-mẻ trong cuộc truy loan,
Càng quen thuộc nết càng dan-díu tình

Thành ra thầy phán tôi đã bắt nhân tình ngay với con đầu K. hiện đã làm lễ cưới, mà theo lối mới, thầy đã trước bạ tại tòa.

Tôi hỏi được tin đích-xác vậy, tức quá, chẳng kể là danh diện gì nữa, liền tìm ngay vào chỗ nhà thầy trọ, làm toang hoang cả lên, trước thấy Lòn ngượng mặt, sau thấy bị con «ma xó» nó xui bảy. Thấy Lòn đưa cái ra tòa xin li-dị lập tức.

Bạc tình ấn đã rõ ràng,

Thôi thì là từ đấy tôi không còn thèm nhìn đến mặt anh chàng bạc-hạnh nữa.

Thui-thải tay xách cái ô ra về,

Ngập những một bước một xa,
Bước đi một bước lệ sa đôi hàng.

Nghĩ cái thân mình thực là chết đuối vớ phải bọt. Tôi nhục trăm đường, cay đắng mọi nỗi đi sống dở mà về thì cũng dở. Thôi thì:

Cũng là âu một thác cho rồi...

Chỉ đã định, kẻo đến ngã ba sông
Bạch-hạc tôi quyết: Đâm đầu gieo xuống giữa giòng tràng giang.
Than ôi!

Số còn nặng nợ má đào,
Người dù muốn thác trời nào đã cho

Nên xui dân sa hà cụ bán hàng gần đấy trông thấy liền hô-hoán lên. Người ta ra vớt ấn được.

(*Còn nữa*) Tuyết-Như

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1 $ 00

BÁN TẠI HIỆU BÁO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

VĂN UYỂN

Tái thứ Giang Hồ.

Xưa một lần, nay lại một lần!
Đời người thử nghĩ sẽ bao thôi..?
Đã sang tay trải chán mùi ly hợp;
Mua-tẳng đôi phen cuộc thuyền-viên.
Cái kiếp phong-trần từng dạn mặt,
Con đường luân-lạc đã quen chân.
Cho hay bỉnh bể là nhà cả,
Xưa một lần, nay lại một lần!

Đi đường xa nhớ nhà.

Sửa bước đường đi mịt đoạ đau,
Tâm-tình ai có thấu cho nhau?
Bốn phương non nước chờ tin nhạn:
Muôn dặm quan-hà ngại vó câu.
Đường lỗa nắng-khuôn bao nỗi nhớ!
Ngàn dâu thấp-thoáng mấy cơn sầu!
Đoái trông đất rộng, trời cao tít,
Nặng nỗi này Hàng đã thảo đâu!

Qua Chốn cũ

May-mắn hay gì lại tới đây,
Dạng quen đường cảnh cảnh xưa nay.
Vai mang túi-sách còn nguyên-vẹn;
Mấy lớp tàu-đài đã đổi thay.
Phận đã đành thôi cơm hẩm phũ,
Dầu xa lời cũ chắt vàng bay.
Trải qua ngày tháng chưa bao mấy,
Sao cũng tang-thương đến thế này?

Nguyễn-hữu-Chiêu.

VÌ MÙA MƯA

Sang Lào phải đi lối Đông-hà

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Đông-hà cứ thứ ba chạy lên Laobao ngủ, sáng hôm sau đi đến Savanakhet đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ

Savanakhet sáng sớm thứ hai chạy đến Schepour ngủ, chiều hôm sau tới Đông-hà.

Mỗi chủ nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu xếp xe cho đủ.

Đường đi Huế và Vân-lộ đi Nghệa-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước một ngày.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI,
Vinh Đông hà, Vân-lộ, Thakhek hoặc là Napé — 3020

Connaissez-vous la nouvelle

Ford Française

14 HP 5 Places Pneus confort

21.000 fr.

GARAGE AVIAT

HANOI — 3029

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Như vậy mua trái-dơn thế nào cũng lợi, không khác nhau thế

CÓ NHỮNG LỐ SAU NÀY:

120 lô.	500.000 quan		288 lô	1.000	quan
120 lô.	250.000 —		1.200 lô	2.000	—
240 lô.	100.000 —		12.288 lô	1.000	—
360 lô.	10.000 —		1.700.905 lots đều được lại lãi 400		—

Hoặc có trăm cơ-quay cơ-cấu xấu để trúng cho nên nói số trúng cho nên trúng

Cần lô được tinh nguyên đầu, không phải trả phí tổn chi cả, khi lấy số có chắc được một cái bằng kê số trúng được quay số, không phải trả tiền. Các số xổ trong bảng ấy đúng với số trúng đã tại nhà ngân hàng, các nhà số trúng đều có thể đến coi được, theo như điều khoản trong bảng loại riêng ngày 15 Mars 1926. Bảo lưới ấy là một bảo hiểm bảo chắng. 500 gia cho các nhà số trúng, không có điều gì phải nghi ngại cả.

Hãm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 15 Août, 15 Novembre thì rất số.

Giá ngày muốn dự các mức rất số ấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 6576 — 5 —

«ĐẠI-QUANG» - ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

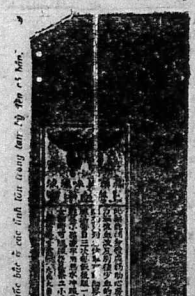
25, Boulevard Tổng-đốc-Phương. — CHOLON

DƯỢC TÁNH LƯỢC GIẢI

THƯỢNG-HẢI HUYẾT-TRUNG-BỬU

Thứ thuốc nầy đã có thầy thuốc thử-nghiệm rồi bao không có tự dốc địa chỉ trong thuốc cả.

Trăm nước thạnh suy cũng tại ở tại nơi dân mạnh hay là yếu, do nơi khí huyết mà ra, cho nên phải hiểu rằng khí huyết làm cho cứng trong nước và bền chặc gốc lại thêm là giống rất mạnh mẽ, vì nay đương lúc chiến tranh nên ta phải gắp mà lo xét cho kĩ sức chớ chậm trễ, phải lo vững bền khí huyết cho lắm. Mới đây trong thế giới đã mở mang muôn việc cũng phải lấy sự mạnh làm đầu sự chắc làm gốc. Vậy thì thứ thuốc Huyết-trung-bửu là thiệt rất bổ huyết của can tâm và thêm sức mạnh trong thân thể. Cũng vì bởi tìm kiếm hết sức mới đặng thuốc nầy:



Người ốm yếu da mặt như giấy thì biết cái phần huyết đã hư rồi, vậy uống thuốc luôn thuốc Huyết-trung-bửu nầy bảy bữa thì da thịt trở nên đỏ, sắc mặc tốt tươi khi chưa uống thuốc nầy thì lấy chích trên đầu ngón tay ra máu it nhiều trên miếng giấy xem cho kỹ sắc máu thế nào rồi đến khi đã uống thuốc đặng 7 ngày cũng làm như trước chích máu nhiều trên giấy thấy sắc máu trở nên đỏ tươi còn dùng được lâu thì mập hơn khi chưa uống thuốc còn khi mình chưa uống hãy đi cân thử cho biết đến khi dùng thuốc đặng 7 ngày thì cân nặng hơn nửa cân, còn khi chưa uống hãy cầm vật chi nặng đơ lên thử coi sức mạnh dường nào, đến khi uống thuốc nầy đặng 7 ngày lại làm y như vậy cầm thử vật đơ lên như không biết nặng, vậy thì phải biết thuốc *Huyết-trung bửu* nầy làm cho mình mạnh mẽ là bao nhiêu.

Còn như người máu huyết không đặng đầy đủ it muốn nói chuyện, nếu uống *Huyết-trung-bửu* phần khi đầy đủ và bất hoặc nói đến ba bốn giờ không nhâm mà rất vui vẻ vậy thì phải biết thuốc *Huyết-trung-bửu* rất hay và qui báu là dường nào.

Còn người huyết hư bước ra đi không được nửa dặm đường thì mệt, uống thuốc nầy rồi chừng một thặng rồi chạy đến một dặm đường không biết mệt.

Còn thêm một chứng rất hay như hơm dâm thái quá thì tạng thận đã kém suy, thì phần nguơn lạnh uống thuốc Huyết-trung-bửu sáu bảy bữa thì thêm tinh thần lại và ấm hơi khí bởi nhờ máu mà ra, hễ phạt huyết kém thì tạng thận phải kém nên uống thuốc bổ huyết ấy là bổ thận, vậy thì những chứng bịnh nói trên đó đều phải biết sức hay dường nào.

Lại còn thí nghiệm người vú it sữa không tốt uống thuốc nầy sáu bảy ngày thì người vú có sữa hơn 3 phần khi trước và tốt, còn người đờn bà dương giáp tháng khi bầm khi dợt khi trở khi sụt làm đau bụng hoặc ra máu làm bằng không đứt, uống luôn một tháng thì huyết trở nên đỏ tươi và đứng ngày không đau bụng, còn uống luôn mỗi tháng chẳng hề trời sụt những điều nói đó đều làm chứng rõ thuốc huyết rất bảo là dường nào.

Thường khi con nít nó mất sữa ngủ tiện thiên đã kém thì sanh nhiều bịnh khó, hoặc đến năm tuổi nó chưa biết đi đứng, phải, biết rõ bịnh ấy là tại khí huyết chưa đủ hoặc bịnh cam tích cũng bởi đó mà ra, như con nít từ 3 tuổi đến 5 tuổi khi nó ăn cơm rồi phải cho uống thuốc Huyết-trung-bửu một muỗm cà-phe mỗi ngày 3 lần pha với nước ấm thì trở nên mạnh mẽ xương cứng và chẳng hề có bịnh chi khác như khi còn nhỏ máu đầu đủ đến già nó không hay đau đớn.

Một người đờn bà dường kinh không dứng hoặc khi trời khí sụt hay làm đau bụng uống thuốc nầy dường kinh trở nên tốt lại và đậu thai nông thường đến khi sanh đẻ mau mắn và có sức mạnh lại ngày sau đứa con ấy cũng có bịnh vì đã có hồ dưỡng khí huyết trước thì cái sữa của người đàn bà trở nên tốt cho con nít bú tự nhiên nó phải mạnh mẽ, còn người đàn bà huyết khí hư thì sanh sầu buồn lo lắng năm ngồi không yên lại can hỏa hừng lên làm đau bụng và nhức mỏi cả mình mà uống đặng thuốc Huyết trung-bửu thì huyết khí tốt lại can hỏa chẳng hừng lên khỏe khoắn trong mình vậy các chứng bịnh đã nói trên cũng tiêu trừ đặng hết.

Có người tuổi trẻ ngồi tiên thiên và ngồi hậu thiên suy kém ham việc dâm dục khí huyết hao kém sanh ra vàng da mặt, hay xây xẩm tối tăm đau lưng lồng gối tay chơn ốn yếu đuối con thận suy kém và đau long cái ốc làm ra lỗ tai ù ù bùng, thì phải uống thuốc nầy được một tháng thì mặt mày trở nên tươi tốt và lần lần nó có sức mạnh và các chứng bịnh đã nói trên đều tiêu hết.

Một người học hành kia phải bị lo lắng nhiều quá độ thì tâm huyết phải hao kém sắc mặt như giấy trắng, như dặng dùng thuốc nầy thì tâm huyết trở nên mạnh và khí huyết đầy đủ lại, và nỗ nang lành về con người rất nên xinh đẹp.

Một người già cả khí huyết suy kém tinh thần yếu đuối hãy dùng thuốc nầy thì tự nhiên tóc xanh và rất đen lại có sức mạnh da thịt hết dùng thường ngày thấy thêm sức già nên trẻ.

Cách dùng: Người lớn mỗi ngày uống hai lần trước khi ăn cơm nửa giờ hoặc ăn rồi mỗi lần một muỗm ăn súp vậy khuấy nước ấm ấm mà uống.

Giá mỗi ve nhỏ . . . 1 $ 20 — Giá mỗi ve lớn 2,00

Trữ bán tại Đại Quang-Dược phòng 25 Bd. Tổng-đốc-Phương N° 25 Cholon.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

Tức là hiệu Bảo-chế MONTES

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh vì vi-trùng tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Urotropine

Giá 1$80 một hộp

Đại-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI

42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Tối thứ hai 20 Septembre

(tức là 14 tháng 8 ta)

THUỶ-CUNG CÔNG CHÚA DU NGUYỆT ĐIỆN

Tối thứ ba 21 Septembre

(tức là 15 tháng 8 ta)

HỒNG-NGA GIÁNG THẾ

Hai tích hát này cùng có cảnh Cung-giăng ngay từ đầu. Sự tích thật hay, vui trò và buồn cười từ đầu đến cuối. Trên cung-giăng có các Tiên-nữ đàn hát rất vui rất đẹp. Cảnh cung-giăng này do mấy tay mỹ thuật chế-tạo thật là công-phu.

Thưởng nguyệt đêm thu

Cả mấy công-tử, nhân đêm thu vui vẻ, giở một giỏng trong, muốn đủ nhau đi thưởng nguyệt trong năm bình khang. Đến nơi nghe chỗ nọ t.Tee, chỗ kia đàn, các công tử thấy cảnh thấy người thì lòng thưởng nguyệt đến hoa lại càng vơ vơ, liền vào một nhà chị em kia chưa có khách hái. Vào đến nơi chuyện trò chi kỳ mới hỏi thì chỉ em pha nước đun bánh ra để tặng các công tử thứ ư nguyệt đêm thu. Đang ăn uống một công tử nói rằng: — Các chị ấy mua được thứ bánh ngon thì sao không bán cả ở thơm, lại mua thứ ở ở phố gì thế này chẳng có hương vị gì cả.

Vì chỉ em thơm rẻ mua thứ chè tạp hiệu. Thấy các công tử chê hai không hiểu giá nhời lại làm sao mấy tìm cách nói dối rằng:

— Thưa các quan, chẻ tẩu đây chỉ có chè Kim-Thối ngoài nhất, nhưng vì chúng tôi không tìm thấy hiệu, mấy phải mua thứ chè này, xin các quan xơi tạm vậy.

Mới công tử thấy nói thế biết chị em muốn quịch mình, liền ngâm nghe một câu rằng:

Nhàn vui tiệc rượu được tìm vừa
Chèn chẻ Kim-Thối đáy nào thiếu chi
Rồi ba hàng ngang là gì?
Hiệu con sư tử ai thi chẳng hay
Các chị em nghe song biết rằng cảnh nồng chè tẩu đã thảo nếu cứ nói thì không giảm thú ngâm gì ra nữa.

Tân nguyệt

Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA, số 7, phố hàng Gai, Hanoi.

Bán buôn: Mấy đánh lửa (briquets), bùi-nhùi (amadou), đá lửa (pierre pour briquet).

Xin viết thư lấy giá. 3058

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 0$50

Pommade Ribal

Làm cho dỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal

Giá tiền: 0$50

Bán tại hiệu Sáo-chè

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

Hoa Đào Trước gió

(NAN-TRUNG TIỂN NỮ-LANG)

(Nghĩa-hiệp tiên-thuyết)

Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0$65 Cước phí 0$20. Mua buôn từ 15 phiên. Thư và Mandat xin gửi cho:

M. BÙI-XUÂN-HỌC

Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi. 5.556

PHONG-DOANH (Nam-định)

Hắt! hắt! — Tối tôm thứ tư mới rồi có linh cơ ở huyện và xã Cầu-cỏ bắt một người là Vũ-đình-Thìa bị ngờ là có bệnh phong ở thôn Đoài.

Thì đàn! thì thơ! — Đến tối 14 ta này ông chánh Hương-hội Phạm-văn-Luật sửng ông thường-giáo tràng Pháp-Việt Cầu-cỏ và cắt hương-chức có bày một cuộc rất vui cho học sinh. Chương trình như sau này:

Tối 14 ta hồi 6 giờ ở sân nhà trăng có quộc thi thủ-công (travail manuel) thi đèn, các cậu nó mỏc làm lồng đèn rất đẹp.

7 giờ thì thơ số. Ra 10 câu đố từ tuyệt và bát cú, viết vừa quốc ngữ vừa chữ nôm vào 10 cái đèn khánh. Ai đoán được rõ số thưởng giấy bút.

8 giờ rước đèn, đốt pháo mừ, có mấy ông hứa sẽ kết thuyền chăng đèn để đèn các ông giáo đi thưởng nguyệt trên cánh đồng.

Hôm rằm có thi thể thao như bơi thuyền câu (vì đất đồng chiêm các học trò chèo thuyền tài lắm, có 10 cái thuyền câu xin thi) thi chạy, thi nhảy và đá ban.

Diễn thuyết. — Nghe đâu ông chánh hội xã Cầu-cỏ có nói với ông Ng-văn-Tuân chưởng giáo tràng Cầu-cỏ cứ mỗi tháng 2 kỳ ra đình diễn thuyết về các vấn-đề bổ ích cho dân để hàng xã đến nghe. Việc này các đàn anh trong làng lấy làm hoan nghênh lắm, các ông e rằng đình chật không đủ chỗ ngồi dự thính vì là một xã to đình tới hơn hai nghìn. Ông Tuân đã vui lòng nhận, nhưng còn đợi xin phép ông Đốc học ở tỉnh đã. ông nói lần đầu về «Vệ sinh chung và vệ-sinh riêng» ở chốn hương-thôn. Được một ông giáo chữ lấy đàn tính quý mến như thế thực là ít có. Mong rằng ông đốc học kiêm thanh tra sẽ vui lòng cho phép thì dân Cầu-cỏ được đội ơn lắm.

Bắt lênh đênh. — Ở hạt Phong-doanh có một người có tài đi bắt lênh đênh. Hắn lấy sen nhặt bỏ làm thành cái bẹ rồi lặn xuống đội bẹ sen khe khẽ đi ở dưới nước. Trông xa như bè sen trôi. Khi đến gần con lênh-đênh (pélican) thì hắn rất chóng chìm lìm dưới nước. Có lần chim quay cổ lại cắn chẳng mảu tay mà hắn gan nhất định không bỏ.

PHƯƠNG-LÂM (Hòa-bình)

Sửa sang thành phố. — Trận nước lên vừa rồi đường cái phố trong phố ngoài cát bồi ngót 2 thước, lại có chỗ nước xóáy thành vũng. Năm 1915 nước lên rồi, các phố xá cũng bị thế, cứ để nguyên thế, rồi nhà nào nhà ấy đọn những mẩy năm đường mới được bằng phẳng. Năm nay thì khác hẳn, là quan Sứ từ hôm nước xuống hàng ngày có đi qua Phương-lâm, cho thuê phu hết đất bồi, sửa lại đường, nhà đồ cho lâm lại ngay, lại phát tiền cho dân phố nữa, thành phố đã được sạch sẽ hơn lúc nước chưa ngập, nhà cửa chữa tu lại, coi đã đẹp hơn trước nhiều. Bùn kia tích đất bồi gấp mấy lần bên này, bây giờ ô tô đã đi lại lên bến xuống đò được rồi. Dân sự thấy thế lấy làm mừng lắm.

Ước ao quan Sứ mở mang thêm thành phố Phương lâm nhất là có đèn thắp trong phố cũng như bên tỉnh thì ai nấy đều được cảm ơn ngài lắm.

VIỆC TRUNG-KỲ

THỪA-THIÊN

Lại một người đẻ sinh tư. — Đêm 12 sep'embre, thuộc huyện Phú-lộc, làng Bàu-môn, có Trần-thị-Sìu là nội-tướng ông Trương-v-Thung, đẻ sinh tư được bốn con gái! Ai ai cũng đều lấy làm sợ dị. Ký giả thảo-hành tận nơi thăm hỏi thì chuyện đầu đuôi minh-bạch như sau này:

«Trong lúc có ta hoài thai thì thấy cái bụng to một cách khác thường. Và cô ta từng đẻ có bốn lần có con, song chẳng có lần nào mà trong bụng nhộn nhàn ăn ào như lần này, cho nên cô ta lo ngại, muốn lên bệnh-viện để nhờ xem cho được vững-vàng, nhưng chưa kịp đi, thì vừa đến hôm mồng 4 chuyển bụng, sáng mồng năm sinh ra hai đứa, nhưng cái bào y chửa ra, nên phải rước mụ bà đến điều-dưỡng. Mụ bà trông thấy bụng còn to thì tưởng rằng vì bào y chưa ra, chớ nào có biết đâu trong ấy còn ẩn đến hai đứa con nữa. Ôi thảm thương thay! Mụ bà cứ ra sức bóp nắn nhồi đẩy, làm cho hai đứa con ẩn ở trong lòng phải bục mình mà trở lại trong. Nàng nào ai đã biết! Bào y vẫn chưa ra. Bà mụ cứ nắn bóp đó vuốt. Người mệt quá. Cả nhà lo chạy hết phương. Mãi đến tối mồng sáu hồi tám giờ, thì lại sinh ra một á nữa là ba. Nhưng sinh ra được rồi, mà không thở được. Cách độ 100 phút nữa lại sinh thêm một á nữa là bốn cũng không thở. Nhìn kỹ thì thân-thể cả hai đứa này đều bị nhiều chỗ bầm tím đi cả thôi thì còn trông cứu chữa chi được nữa! Còn người mẹ thì qua được cái cơn hiểm nghèo lắm lối mà may giữ được tính mạng bình-yên, khá mừng thay! Duy chỉ phàn-nàn thay cho bà mụ vì nghề không tinh mà đến giết chết hai mạng người.

Bàn-an, Pháp-chi-thị lại cáo.

Sét đánh. — Luôn luôn mấy hôm nay chiều nào cũng có dông tố, mới hôm nọ đây, một ánh nhà nghèo, khi thuyền đang đậu Bến đập Cầu hai, nhân cơn gió dông thuyền lắc, anh ta ra lấy sào cắm lại cho vững, thì xảy có tiếng sét đánh «ầm» anh ta liền ngã lăn ra rồi chết thẳng!

Nhưng lạ sao lúc sét đánh không ai trông thấy lửa điện tóe ra như mọi cái sét khác. Và trong mình người chết cũng không có chỗ nào cháy sém hay là xám cả? Có lẽ đó cũng là sét, nhưng nhẹ đó thôi.

Việc Nam-kỳ

TRAVINH

Giận gây nên họa. — Tục thường nói: «No mất ngon, giận mất khôn». Bởi thế có nhiều khi bình địa khởi phong ba, ấy cũng vì giận dữ mới sanh ra các cớ. Ngồi mà suy cùng nghĩ tột rất ghê thay lòng người ta giận và gớm cho sự giận rất hại cho người biết bao nhiêu? Từ thương-cổ chí kim đâu bất hạng là bậc nào, hễ không giận thì bình yên; mà nếu bậc vua giận đình-thần chắc hại, bậc quan mà giận hương-dân, mang tai, còn bậc thứ dân mà giận thì chỉ chém đầm nhau mà làm hại. Xét ra cho kỹ hại thay cho mấy kẻ giận cùng, vì lúc họ giận chẳng kể mạng người là thậm trọng, mà cũng kể đến thân họ là mình vào tóc da của mẹ cha sanh dưỡng. Nên họ hễ không giận thì thôi, vì hễ giận quá nữa, thì họ lại nói rằng: «Thây kệ chẳng tiếc chi mạng này» Bởi vậy họ nghĩ lẽm tưởng liện cho nên quá ra là kẻ tiêu mạng để chọc coi thân thể mình nhẹ như lông nên mới đánh liều mạng. Những kẻ thế ấy theo tôi ngu tôi tưởng chẳng khác nào như kẻ ngày kẻ dại, họ vì sự giận mà quên lẫn vợ yêu con thơ, cha già mẹ yếu.

Đó, như mới đây có một sát nhơn. Ấy cũng vì giận mà ra, tôi xin thuật đây cho như tôn đặng rõ:

Vả chăng ngày 29 Août 1926, tên L ở làng Long-đình (Travinh) có mướn tên Ch ở bạn; nếu theo lời chứng khai chẳng sai thì tá ngày 27 Août 1926 tên Ch, có xin phép chủ nó là tên L đi về mà nuôi vợ đẻ (vì tên Ch. đã ngóe vợ đã rồi) song chủ nó không cho. Qua ngày 29 Août 1926, tên Ch. đi ra ruộng với mấy người bạn kia cho được làm lụng. Kế một lát L. là chủ nhà đi ra sau, khi ấy tên Ch mới nói với chủ nhà rằng: Tự hôm nay tôi đã xin phép anh mà về thăm vợ tôi đẻ mà anh không cho, nên tôi nói anh hay tôi về đại đa. Nói rồi tên Ch. sắp lưng ra về; chủ M. L. thấy vậy lấy cái chết nhặt một khúc sống dừa nước theo mà đánh tên Ch. trúng đau quá, anh tá nổi giận quên suy nghĩ việc đời, rất sao M. L. rượt đánh trật chơn liền tá ngoé, tên Ch. thừa thế giựt chết chém M. L. hơn 8 cái nơi chợp, phát chú M.L. mạng hóa huỳnh tuyền xa miền đoạn thế. Mấy tên bạn kia thấy vậy la lên làng xóm xám lại bắt tên Ch. và lấy lời công khai giải đến tòa ngày 30 Aût 1926. Tên Ch. còn đương nhốt khám tại Travinh.

Đó chư tôn thấy chưa? Hễ tá giận gây nên họa! Bởi vậy tôi xin khuyên đồng bang đừng tập tánh giận cùn mà phải thịu vầng lao lý. Thà mình nhịu một chút mà anh hưởng tự-do. Nếu giận quá hại to ở trong quyền sum khổ. Tôi xin đồng bang hãy nhớ câu này: *Muốn cho lành khỏi hầm nghèo, chỉ bằng sự lỗi chớ deo vào mình.*

L. T. T. V.

CÁC LỚP HỌC TẠI HỘI TRI-TRI

a) *Lớp ban ngày.* — Đến sáng thứ hai 20 tây này, Hội Tri-tri lại sẽ mở thêm một lớp nhất (Cours supérieur) nữa. Từ lớp nhì trở xuống lớp năm, còn thừa ít chỗ nữa. Ai xin học cứ đến xin tại trường hội. Đơn xin học phải đính theo giấy khai-sinh.

b) *Lớp ban tối.* — Đến ngày mồng một tháng mười tây, Hội sẽ mở các lớp tối như sau này:

1. *Lớp thành-chung* tức là lớp năm thứ nhất bậc Cao-đẳng tiểu-học cho học-sinh có bằng sơ-học học (Cours complémentaires pour les certifiés). Học từ 6 giờ 1/2 đến 9 giờ 1/2 tối. Học-phí mỗi tháng 3$00. Ai xin học phải đưa đơn chiều thứ năm 30 septembre. Đơn xin phải đính theo giấy khai-sinh và livret scolaire. Con các ông hội-viên được trừ 0$50.

2. *Lớp chữ nho.* Học tối thứ ba và tối thứ sáu từ 7 giờ 1/2 đến 9 giờ. Học không mất tiền.

3. *Lớp cho những người đã đi làm học thêm* (Cours d'adultes), — Học tối thứ hai, thứ tư và thứ sáu, từ 7 giờ 1/2 đến 9 giờ. Lớp này học cũng không phải trả tiền.

Hội Tri-tri lại cáo.

Bột ăn PHOSPHATINE FALIÈRES đánh tiếng lâu nay, bèn gợi lừng trong hộp thiết hàng chi khắt khe lắm.

Có mua chuộng cho được bột PHOSPHATINE FALIÈRES đừng bỏ tính thay, ích phí con sài mắc nước, người lớn đau bượt, ông già bà và đặc biệt, cũng là trẻ sơ đau lắm mới mạnh.

Có trữ bán cùng hết — Tại chỗ thì ở Paris, 85 b, đường La Tocheris, R. C. Paris, 9.365.

VỆ-SINH-BÁO

Direction: 54 Rue Paul-Bert — Hanoi — Téléphone N° 96

Tòa báo VỆ-SINH đến nay đã nhận được *ngót một vạn bức thư xin gửi cho báo biếu không*. Vậy chỉ nay mai là hết số báo biếu không và Báo-quản không nhận giấy xin nữa. Vậy ngài nào còn chưa gửi tên đến thì nên kíp gửi, kẻo muộn.

Này làm số mới, vậy ngài nào *xưa nay vẫn nhận được báo, cũng cứ viết thư về cho* thì mới có tên, và sau mới còn có báo biếu gửi đến.

Cho tiện việc vào sổ, xin các ngài *viết thư thật vắn-tắt*, và cốt nhất là *biên* tên và chỗ ở *cho rõ*.

Ở gộc bức thư, xin *để to tên tỉnh* các ngài ở vào nữa, để khi đến nơi, kếp ngay thư tỉnh nào vào tỉnh ấy, cho tiện.

8502 VỆ-SINH BÁO

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Họp đại hội-đồng thường niên và bất thường

Đúng một giờ chiều hôm chủ nhật 3 octobre 1926, xin mời các ông các bà có cổ phần ở hội Sán-nhiên-đài đến họp đại hội-đồng thường niên và bất thường tại nhà hội ở ngõ hàng Mã-mây số nhà 18 tỉnh Hanoi.

Các việc hôm ấy bàn sẽ định như sau này:

1. Nghe tờ trình của hội-đồng quản-trị (Conseil d'administration);

2. Nghe tờ trình của ông kiểm-khảo (Commissaires censeurs);

3. Duyệt y tờ trình của hội-đồng quản-trị; tờ trình của các ông kiểm-khảo; tờ khai lỗ lãi (bilan) và các khoản chi thu từ 1er mai 1925 đến 30 avril 1926

4. Duyệt y các công việc của hội-đồng quản trị làm từ ngày 1er Mai 1925 đến 30 Avril 1926.

5. Định hẳn việc tăng vốn hội, đổi điều lệ hội và công nhận các cổ-phần mới;

6. Bàu lại hội-đồng quản-trị năm 1926 — 1927 và định lương đại-lý;

7. Bàu lại các ông kiểm-khảo về năm 1926 — 1927 và định tiền phụ-cấp;

8. Các việc vặt.

Tối thứ hai 20 Septembre 1926

TUYỂN-PHU NGỘ-PHỐI

Nặng lời chưa chắt vì ai.
Tình trong cuộc nọ, ra ngoài thế kia.
Giàng giá độc địu làm chi,
Càng thông minh lắm, gặp si đốt nhiều.

Tối thứ ba 21 Septembre 1926

NGUYỆT ĐIỆN KIẾN GIAI NHÂN

Cong giàng người dạ sắt gan vàng cũng xiêu,
Khiến người dạ sắt gan vàng cũng xiêu,
Công trình kể biết bao nhiêu,
Ai hay tạo hóa cũng chiều cho ai.

3506

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB

32 Phố Đồng khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chữt đau đớn — Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An nam, mỗ cả ngày.

Tính giá riêng 3UC5

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cam-thập và tiền-nong của tôi, đều gửi biếu *NAM-TÂN*, bán sách, số 14, phố Bonnel, Haiphong bán giấp. 3243

MAO-SENG

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 243

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, công, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiếu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

9215 MẠC-TRINH tính cẩn.

CHÈ ƯỚP HOA

BÁN BUÔN

Chè ÍCH-PHONG đã có tiếng là thơm và ngon. Dùng mà làm quà, đi mừng, đi phúng thì không gì nhã bằng.

BÁN LẺ

Mạn Sen: Hộp: 1$30 — : 0,97 Chai: 0,60

Hạt Sen: Hộp: 0$92 — : 0,72 — : 0,48 Bao: 0,35 Chai: 0,25

CATALOGUE ET TARIF SUR DEMANDE

Adresse Télégraphique et Postale: ÍCH-PHONG HANOI (Rue des Chapeaux)

3066

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:

QUYỂN THỨ NHẤT, QUYỂN THỨ NHÌ, QUYỂN THỨ BA VÀ THỨ TƯ, QUYỂN THỨ NĂM VÀ THỨ SÁU, QUYỂN THỨ BẢY VÀ THỨ TÁM

«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả: Victor Hugo

Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh

VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU

GIÁ BÁN: Quyển thứ 1, mỗi quyển . . . . . 0$50
— 2, — 0 46
— 3-4, — 0.85
— 5-6, — 0.45
— 7-8, — 0.65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển . . 0.20
— *cả 5 quyển gộp làm một.* 0.50

Quyển thứ ba và thứ tư đóng nhập một.
— năm — sáu — —
— bảy — tám — —



Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

Agents d'Annonces en Europe:

L. MAVENCE & Cie

9, Rue Vivienne PARIS

10, 21, 23 Ludgate Hill LONDRES

Bịnh ghẻ chốc

Đau nhức trong chốc chàng

LÁC, NGỨA, DA TRẮY KHÔ, NỨC, GHẺ cùng bất kỳ bịnh chứng nào người dùng thì trị tuyệt một cách hay, nhớ thuốc thoa

FLORENTINE

Các ông dùng thử một lần, coi có quả thuốc thiệt hiệu-nghiệm vậy chăng. Cả cụng người đã chẳng chốc hay thử ! Công ốc nhà thuốc thuốc dán FLORENTINE

Ở tại số : 89, R. de Grenelle PARIS

3001

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3002



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả. 3050

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xưng da dầy, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$ 10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

3001



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rạo-phồi, làm cho hay ho vật.

ẤY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BÒ 1$ 40

3007

ĐỘC TRÙNG

có phải trừ tuyệt nhờ thuốc

Tenifuge Français

quan lượng-ý DUHOURCAU

Hiệu-nghiệm hơn hết mà lại rẻ tiền. Uống, người hai tiếc chỉ hết 1 chai thuốc sổ. Có bán ở Paris tại hiệu LEGOUX Frères 40, rue de Turenne, và công các nhà thuốc

Thế nào là bệnh trĩ ?

Bệnh trĩ là mọc mụn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại chàng.

Vậy xin Liệt-vị lưu tâm giới thiệu cho vạn tộ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

THẦY KHOA Y-SINH

26, Phố hàng Đường, Hanoi

1053

NẾU ngài tiếp được hàng-hóa ở Pháp gởi sang, nên giao cho M. **A. BUDELOT**, Transitaire, 3, phố Francis Garnier ở Haiphong nhận hộ để giữ-gìn khỏi hư-hỏng và mất.

3050

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì trừ khắc tuyệt nọc

RÔM-SẨY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sẩy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$80

Thuốc hiệu

ASPIRINE

DES

USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trị những bịnh : Nóng lạnh, số mũi, rệm mình các chứng rất cũ. Nhức đầu, nhức óc, nhức răng đau mình, đau nẫy, đau lưng. Nhức gân cốt, trật cổ.

Phải có 1 hộp cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE" mới có thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường phải nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khắp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$88 một hộp 24 cachets

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Hai sự rất ghê gớm ở bệnh lậu là : Yếu sức đi và mất dưỡng sinh dục. Cái cơ-quan chính nó làm cho mất sức khỏe và những hạt sinh dục đề hóa ra như hạt sinh dục của các người già. Không còn gì sợ hãi hơn là một người trai trẻ mà không sinh được những con mầm-mạp ? Vậy thì phải nên quan phòng các chứng xấy ra ở bệnh lậu và phải nên kịp chữa ngay khi mới bắt đầu có mủ. Nếu mới thấy trong đường tiểu tiện hơi đau, thì phải nên chữa ngay và phải nên giữ gìn những cơ-quan khác, bàng-quang, quả thận cho khỏi mắc bệnh về sau nữa.

Người ta đã có cách chữa rất công-hiệu là thuốc *Santal Monal*. Dùng trong mấy hôm đầu là hết đau đớn, hết sưng đường tiểu tiện và khỏi ngay lập tức. Thuốc *Santal Monal* này dùng ở các nhà thương khắp hoàn-cầu, vì nó là một thứ thuốc rất qui rất hay. Nó lẫn vào với nước tiểu và làm cho nước tiểu thành ra xanh, làm cho sạch những mụn con mọc ở các cơ-quan, như thế bệnh lậu khỏi ngay lập tức.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

RƯỢU GENTIANE SUZE

CHẾ

BẰNG SÂM

Uống bổ và mát

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến hiệu lạ thường — Không sốt

Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

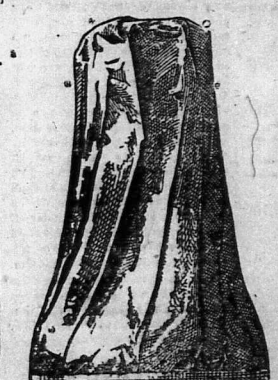
Giá một lọ có ống nhỏ rọt . . . . . 0$30

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3043



Nếu ai hay

CẢM và HO

Nếu ai sợ HƯ PHỔI

thì phải UỐNG MÃ ĐỦ MÌNH

thì phải uống

La **SOLUTION PAUTAUBERGE**

là một vị TRỪ TRÙNG ĐỘC HAY và BỔ RẤT HIỆU

Đừng để chờ tới đau nhiều mới chữa

NGỪA BỊNH HAY HƠN LÀ CHỮA

L. PAUTAUBERGE, 10, Rue de Constantinople, Paris et toutes Pharmacies

RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RẤT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã rất tầng thiên hạ tin dùng nhưng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tỳ vị, trị bịnh rét lâu cho ăn ngon, thuốc đó tiếp sức hay có thể giúp ai không cần phải nói.

Ai ai đang có ông đồng, nhưng là người bịnh nan cũng dùng bổ hay là con cái. Thuốc đó trị bịnh con nhãy : bịnh ăn ho, đi yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh lâm sàng con người yếu đuối, bị trái hơn, bổ máu mau tốt ngon, rất hay cho người trẻng, trẻ trong tỉ vị các bịnh đã kể đều dùng chắc tay thuốc QUINA LAROCHE đồng.

Con-mình người suy và con gái lúc đang lứa nàng dậy bổ tỳ chỉ lúc canh nên, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên nàng thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh bổ trên đây thuốc đó trị lấy tâm mạo về chắc. Chẳng những có trị bổ mà thôi còn lại mấy con trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng về chừng là giảm kém thuốc đó rằng : Nước ngon thạch của thiên thần chế ra (Liqueur de Jade) lời tục ngữ các người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đủ có vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và có vạn giấy của các quan trong y khoa cũng lòng ta.

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCKE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE nhất uống từ một ly tới ba ly cơ bữa theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Cần muốn trị bịnh rét thì phải một bữa uống bổ uống một ly, uống 3 ly trước cơ rét 3 giờ trước. thì ly ly chất uống trong nó nên giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường tại uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước vô mà càng vậy cũng khỏi.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bán thuốc bạng nhứt tại Paris

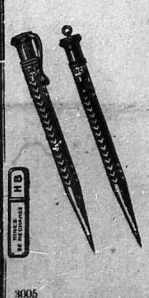
3044

GRANDS MAGASINS REUNIS

HANOI

Gian hàng bày các thứ giấy bút

VENTE RÉCLAME !



Le Célèbre **CICO** Marque Française

PORTE-MINE RÉSERVOIR

Le dernier cri, élégant, pratique, économique. En plaqué argent, riche guillochage, choix de modèles avec agrafe pour poche ou avec anneau pour chaîne. Plus de crayon cassé ni de mine gaspillée. Le réservoir contient assez de mines pour plusieurs mois et les mines de rechange se vendent un prix raisonnable. Valeur exceptionnelle. Quantité limitée.

Prix : **1$25**

3005

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, là thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

GIẤY nói số 59

KÈN ĐÈN ĐÓ MÀ HOI :

KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ* . . . . . *Một litre :* 2$ 50

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai :* 1 , 25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hột.* *Một chai :* 1 , 25

Đây là thuốc trị bịnh lao, bịnh ghịp và các bịnh đau phải rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bịnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . *Một chai :* 1 , 25

GOUTTES ROYAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều* . . . . . *Một chai :* 0 , 80

Ai biên có cần hỏi gì có viết thơ về, nên-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gởi hàng phần người mua phải chịu

3006